

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HOÀNG QUỐC VIỆT

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HOÀNG QUỐC VIỆT

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Trương Hương Hảo	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Trần Thị Tuyết Hương	P. Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Ngô Xuân Lộc	P. Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
4	Đinh Thị Thu Hương	Thư kí HĐ	Thư kí HĐ	
5	Hồ Thanh Long	TT tổ Toán	Thành viên	
6	Lều Hương Giang	TT tổ Ngữ văn	Thành viên	
7	Tôn Thất Vinh	TT tổ Tiếng Anh	Thành viên	
8	Phạm Thị Phương Thảo	TT tổ LSĐL	Thành viên	
9	Trịnh Minh Cường	TT tổ KHTN	Thành viên	
10	Mai Thanh Hiền	TT tổ Tin học	Thành viên	
11	Phạm Thị Oanh Kiều	TT tổ Công nghệ - GD CD	Thành viên	
12	Trần Bội Lệ	TT tổ Nghệ thuật	Thành viên	
13	Nguyễn Thế Anh	TT tổ GDTC	Thành viên	
14	Trần Đình Thanh Thảo	TT tổ Văn phòng	Thành viên	
15	Tôn Thị Việt Hà	Chủ tịch CĐ	Thành viên	
16	Nguyễn Hoàng Bảo Trâm	BT Chi Đoàn	Thành viên	
17	Nguyễn Quốc Thịnh	TPT Đội	Thành viên	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	1
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	4
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	6
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	13
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	13
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	15
I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3	15
Tiêu chuẩn 1:	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	16
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	18
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	21
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	24
Tiêu chí 1.5: Lớp học	26
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	28
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	31
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	33
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	35
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	37
<i>Kết luận về tiêu chuẩn 1</i>	40
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	41
Mở đầu	41

Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	41
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	44
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	46
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	48
<i>Kết luận về tiêu chuẩn 2</i>	50
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	51
Mở đầu	51
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	52
Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	54
Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị	56
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	58
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	60
Tiêu chí 3.6: Thư viện	62
<i>Kết luận về tiêu chuẩn 3</i>	64
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	64
Mở đầu	64
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	65
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	68
<i>Kết luận về tiêu chuẩn 4</i>	70
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	71
Mở đầu	71
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	72
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	75
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	78

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	81
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	84
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	87
<i>Kết luận về tiêu chuẩn 5</i>	91
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	92
Phần IV. PHỤ LỤC DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG	94

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X		
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	X
Tiêu chí 1.6		X		
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X		
Tiêu chí 2.2		X		
Tiêu chí 2.3		X		
Tiêu chí 2.4		X	X	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	X	
Tiêu chí 3.2		X		
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	X
Tiêu chuẩn 4				

Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	X
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	
Tiêu chí 5.4		X	X	
Tiêu chí 5.5		X	X	
Tiêu chí 5.6		X	X	

Kết quả: Đạt Mức 1.

2. Kết luận: Trường đạt Mức 1.

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường: Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt
Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7

Thành phố	Hồ Chí Minh
Quận	7
Phường	Phú Mỹ
Đạt chuẩn quốc gia	Không
Năm thành lập trường	2007
Công lập	X
Tư thục	Không
Trường chuyên biệt	Không
Trường liên kết với nước ngoài	Không

Họ và tên Hiệu trưởng	Trương Hương Hảo
Điện thoại	093 481 7929
Fax	Không
Website	https://thcs hoangquocviet.hcm.edu.vn/
Số điểm trường	1
Loại hình khác	Không
Thuộc vùng khó khăn	Không
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	Không

1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Khối lớp 6	10	11	9	10	11
Khối lớp 7	10	10	11	9	10
Khối lớp 8	9	10	10	11	8
Khối lớp 9	9	9	10	9	10
Cộng	38	40	40	39	39

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Ghi chú
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	39	39	39	42	45	
1	Phòng học	30	30	30	38	41	
A	Phòng kiên cố	30	30	30	30	30	
B	Phòng bán kiên cố	0	0	0	8	8	
C	Phòng tạm	0	0	0	0	3	
2	Phòng học bộ môn	7	7	7	2	2	
A	Phòng kiên cố	7	7	7	2	2	
B	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
C	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
3	Khối phục vụ học tập	2	2	2	2	2	
A	Phòng kiên cố	2	2	2	2	2	
B	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
C	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
II	Khối phòng hành chính - quản trị	15	15	15	15	15	
1	Phòng kiên cố	15	15	15	15	15	

2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
III	Thư viện	1	1	1	1	1	
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)	0	0	0	0	0	
Cộng		55	55	55	58	61	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá: tháng 4 năm 2024

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	Kinh	0	0	1	
Phó Hiệu trưởng	2	1	Kinh	0	1	1	
Giáo viên	73	52	Kinh	0	64	9	1 Hoa 1 Khome
Nhân viên	14	11	Kinh	7	7	0	
Cộng	90	64		7	72	11	

b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024
1	Tổng số giáo viên	67	64	68	69	72
2	Tỉ lệ giáo viên/lớp	67/38	64/40	68/40	69/39	72/39
3	Tỉ lệ giáo viên/học sinh	67/1740	64/1803	68/1716	69/1748	72/1825
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên	2	2	3	3	5
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	0	0	0	0	0

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	1740	1803	1716	1748	1825	
	- Nữ	796	783	793	824	847	
	- Dân tộc thiểu số	32	24	21	25	32	
	Khối lớp 6	477	507	354	495	562	
	Khối lớp 7	443	452	490	338	462	
	Khối lớp 8	415	442	455	488	333	
	Khối lớp 9	405	402	417	427	468	
2	Tổng số tuyển mới	464	497	348	480	555	
3	Học 2 buổi/ngày	1266	1803	1716	1748	1825	
4	Bán trú	1062	1198	1179	1331	1520	
5	Nội trú	0	0	0	0	0	
6	Bình quân số học sinh/lớp học	46	45	43	45	47	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	1633 (93,85%)	1719 (95,34%)	1647 (95,98%)	1665 (95,25%)	1729 (94,74%)	
	- Nữ	796	764	772	803	847	

	- Dân tộc thiểu số	32	22	18	22	32	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	9/2	16/4	9/0	15/7	10/4	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	0	0	0	0	0	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	76	25	28	30	41	
	- Nữ	30	12	15	12	21	
	- Dân tộc thiểu số	07	01	03	03	01	
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	00	00	00	00	00	
12	Tổng số học sinh (trẻ em) khuyết tật, hòa nhập	05	02	08	12	22	

b) Kết quả giáo dục (đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học)

Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Ghi chú
Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi/tốt	48,38%	43,18%	44,97%/ 29,60%	47,49%/ 42,34%	46,81%/ 44,75%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại khá	32,59%	32,48%	30,80%/ 35,06%	35,08%/ 37,47%	38,24%/ 35,98%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại yếu, kém/CĐ	1,59%	4,73%	4,77%/ 10,34%	1,23%/ 2,55%	00%/ 1,72%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	90,28%	90,1%	88,74%/ 89,94%	88,72%/ 90,88%	90,99%/ 89,81%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	9,25%	9,34%	9,77%/ 9,20%	9,61%/ 8,39%	8,97%/ 9,25%	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình/đạt	0,41%	0,45%	0,75%/ 0,57%	0,73%/ 0,0%	0,22%/ 0,67%	

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.

1. Tình hình chung của nhà trường.

Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt tọa lạc tại số 29 đường số 3, khu dân cư Vạn Phát Hưng, Phường Phú Mỹ, Quận 7. Đây là trường công lập được thành lập theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban Nhân dân Quận 7.

Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt có tổng diện tích khuôn viên đất là 9.423,1 m², diện tích xây dựng là 1.924,5 m², tổng diện tích sàn xây dựng là 5.505,5 m², mật độ xây dựng 20%, quy mô xây dựng theo mô hình 1 trệt 2 lầu với 31 phòng học, 9 phòng chức năng phục vụ học tập (02 phòng vi tính, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng Đoàn - Đội, 01 phòng Truyền thống - Hội trường) và khu vực hành chính. Trường còn có sân bóng đá, sân thể thao đa năng và Hội trường để phục vụ các hoạt động. Nhà để xe 250 m², sân thể thao đa năng 512 m², sân bóng cỏ nhân tạo, sân chơi, bãi tập 7167 m². Các phòng chức năng, các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập.

Nhà trường luôn được sự quan tâm của Quận ủy - Ủy ban nhân dân Quận 7, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, chính quyền và nhân dân địa phương. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn hết mình vì sự nghiệp giáo dục. Chi bộ Đảng nhà trường luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có năng lực tập hợp quần chúng. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ nhà trường về nhiều mặt. Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục học sinh.

Trong quá trình hình thành và phát triển trường luôn có nhiều cố gắng và đạt nhiều thành tích. Trong nhiều năm qua, trường luôn được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” và “Tập thể lao động xuất sắc”.

Với mục tiêu phát triển: Xây dựng nhà trường từng bước có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước.

Năm 2020 nhà trường đã được công nhận Trường đạt đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1. Nhà trường phấn đấu chất lượng khi đăng ký tái kiểm định năm 2025.

2. Mục đích tự đánh giá

Thực hiện Thông tư 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; văn bản 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, qua quá trình tập huấn về công tác tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, thực hiện các quyết định, kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7, nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá.

a. Thành lập hội đồng tự đánh giá: Ngày 15 tháng 8 năm 2023

- Căn cứ theo Điều 23, Điều 24 và Điều 25, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá.

- Thông báo trước hội đồng sư phạm ngày 05 tháng 9 năm 2023

b. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá: ngày 04 tháng 10 năm 2023

- Chủ tịch hội đồng tự đánh giá phê duyệt các nội dung trong kế hoạch tự đánh giá.

- Xác định công việc tự đánh giá, thời gian hoàn thành cụ thể, chi tiết.

- Đánh giá việc thực hiện kế hoạch để điều chỉnh, bổ sung.

c. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng: từ 05 tháng 10 năm 2023 đến ngày 05 tháng 4 năm 2024

- Thu thập minh chứng từ các nguồn liên quan.

- Xử lý và phân tích các minh chứng.

- Sử dụng và lưu trữ minh chứng.

d. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí: Tháng 01 đến tháng 4 năm 2024

- Các thành viên lập phiếu đánh giá tiêu chí.

- Hội đồng xem xét, thảo luận các nội dung của từng phiếu đánh giá.

-Thư ký tổng hợp vào bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá.

e. Viết báo cáo tự đánh giá: Từ 02 tháng 4 năm 2024 đến ngày 29 tháng 4 năm 2024

- Trình bày báo cáo theo cấu trúc và hình thức thống nhất.

- Lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên và nhân viên của cơ sở giáo dục, hoàn thiện báo cáo.

- Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.

f. Công bố báo cáo tự đánh giá: Ngày 10 tháng 6 năm 2024

Công bố kết quả tự đánh giá trước hội đồng sư phạm: Trong họp Hội đồng tháng 8 năm 2024.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Căn cứ theo Điều lệ trường trung học cơ sở được ban hành kèm theo Quyết định số 12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt đã có đầy đủ cơ cấu tổ chức trong nhà trường có tính pháp lý gồm: Chi bộ Đảng; tổ chức Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức, đoàn thể khác. Nhà trường có thành lập Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội

đồng kỷ luật, tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

Năm học 2023 – 2024, trường có 39 lớp với 1825 học sinh, đủ các lớp bậc trung học cơ sở, bình quân 47 học sinh/lớp. Địa điểm trường nằm trên trục đường nội bộ của khu dân cư mới phường Phú Mỹ Quận 7.

Nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển trường lớp theo từng giai đoạn. Trong mỗi năm học, Hiệu trưởng nhà trường đều xây dựng kế hoạch giáo dục, quy chế tổ chức, kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, để quản lý các hoạt động chung của nhà trường.

Công tác an ninh trường học, an toàn giao thông được đảm bảo, không có các hiện tượng gây rối trật tự trong nhà trường. Nhà trường tổ chức quản lý hành chính theo quy định, có đầy đủ hồ sơ sổ sách và được cập nhật thường xuyên.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường.

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản

trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường đã xây dựng chiến lược xây dựng và phát triển giai đoạn 2017 - 2021 và tầm nhìn đến năm 2025 phù hợp với mục tiêu giáo dục của cấp học được quy định tại Luật Giáo dục, với các nguồn lực của nhà trường và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và nguồn lực của nhà trường. Cụ thể chiến lược phát triển của nhà trường đã tập trung vào 5 nội dung trọng tâm: Giáo dục đạo đức học sinh; nâng cao chất lượng giảng dạy; tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy học; tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

b) Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển giai đoạn 2018 - 2023 được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 phê duyệt [H1-1.1-01].

c) Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2019 - 2023 và tầm nhìn đến năm 2025 được công khai trên cổng thông tin điện tử của trường <https://theshoangquocviet.hcm.edu.vn/> [H1-1.1-04].

Mức 2:

Định kỳ đầu năm và cuối mỗi học kỳ của năm học, Hội đồng trường phối hợp tổ chức rà soát, đánh giá tình hình, điều kiện, yếu tố ảnh hưởng. Đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các tổ, bộ phận, đoàn thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra. Nhà trường có quy chế làm việc để các tổ, bộ phận, đoàn thể phối hợp hoạt động hiệu quả nhất. Ngoài ra, Hội đồng trường tổ chức đánh giá mức độ đạt được và đề ra biện pháp thực hiện các chỉ tiêu thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường [H1-1.1-05].

Nhà trường thực hiện rà soát, theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn thông qua các buổi họp đơn vị vào mỗi cuối học kỳ, từ đó có các giải pháp điều chỉnh, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình

thực tế [H1-1.1-05]; [H1-1.1-06].

Mức 3:

Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược phát triển dựa trên sự tham gia đóng góp ý kiến của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, chưa có kế hoạch phân công các bộ phận báo cáo kết quả việc thực hiện, đề xuất bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển cho năm học sau.

2. Điểm mạnh

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục, định hướng phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, được bổ sung trong từng năm học.

3. Điểm yếu

Các giải pháp giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển của nhà trường còn hạn chế, chưa phát huy được các thế mạnh của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ đầu năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo các thành viên của Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, tổ chuyên môn, tổ văn phòng... khi xây dựng kế hoạch, cần đề ra phương hướng, giải pháp cụ thể, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, có sơ kết theo từng học kỳ, năm học, rút ra những ưu điểm và hạn chế trên cơ sở các ý kiến góp ý để bổ sung và điều chỉnh nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu đã đề ra trong chiến lược phát triển, đồng thời Hiệu trưởng chỉ đạo cho các bộ phận, các tổ, đoàn thể phối hợp xây dựng Quy chế hoạt động nhà trường nhằm phát huy thế mạnh và khắc phục hạn chế để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định.
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hội đồng trường được thành lập theo quyết định Số 3621/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 (nhiệm kì 2019 - 2024) của Ủy ban nhân dân Quận 7. Hội đồng trường có 16 thành viên gồm: Cán bộ quản lý, Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Chi đoàn, Tổng phụ trách Đội, các Tổ trưởng chuyên môn, tổ văn phòng [H1-1.2-01]. Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng [H1-1.2-02]. Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ và các công việc, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra học kỳ, Hội đồng kiểm tra lại và xét duyệt cuối năm, Hội đồng chấm đề tài, sáng kiến kinh nghiệm, Hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở, Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi, Hội đồng tuyển sinh,... cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các Hội đồng này được thực hiện đúng theo khoản 1 - điều 21 - chương II của Điều lệ trường trung học.

b) Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định Điều 20 của Điều lệ Trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Điều lệ trường trung học) do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 03 năm 2011, có kế hoạch hoạt động và quy chế hoạt động phù hợp với tình hình đặc điểm của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng nề nếp kỷ cương của nhà trường [H1-1.1-04]. Hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng tư vấn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường trung học [H1-1.1-05]; [H1-1.1-06]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06]; [H1-1.2-07].

c) Cuối mỗi học kỳ, Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn khác đều tổ chức họp để rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục đã thực hiện để khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đề xuất biện pháp khắc phục đối với những hạn chế, thiếu sót [H1-1.2-08]; [H1-1.2-09]; [H1-1.2-10]; [H1-1.2-11].

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng và các Hội đồng tư vấn đôi lúc phải thực hiện một số buổi họp ngoài thời gian làm việc, một số buổi họp khác phải tiến hành trong khi các thành viên có giờ dạy.

Mức 2:

Hội đồng trường và các hội đồng tư vấn luôn hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, được phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 đánh giá cao hiệu quả hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.2-12].

2. Điểm mạnh

Hội đồng trường và các hội đồng khác luôn hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, có sự phân công cụ thể, rõ ràng, các thành viên làm việc có trách nhiệm.

3. Điểm yếu

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng và các Hội đồng tư vấn đôi lúc phải thực hiện một số buổi họp ngoài thời gian làm việc, một số buổi họp khác phải tiến hành trong khi các thành viên có giờ dạy.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Vào đầu mỗi học kỳ, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn sắp xếp thời khóa biểu sao cho các thành viên trong đội ngũ Cán bộ chủ chốt của nhà trường có một buổi nghỉ chung trong tuần để thuận tiện cho việc hội họp.

Kết hợp với việc họp online, trực tuyến để hạn chế tình trạng giáo viên vừa họp, vừa dạy của một số giáo viên.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định.

b) Hoạt động theo quy định.

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Theo Điều 20 của thông tư số 12/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Điều lệ trường trung học, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức đúng theo quy định Điều lệ trường trung học: Nhà trường có Công đoàn với 76 công đoàn viên trực thuộc Liên đoàn Lao động Quận 7 [H1-1.3-01]; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 09 đoàn viên trực thuộc Đoàn phường Phú Mỹ, Quận 7 [H1-1.3-02]; Tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong trong nhà trường gồm có 39 chi đội với 1825 đội viên [H1-1.3-03].

b) Các đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường hoạt động đúng theo quy định: Công đoàn hoạt động theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam [H1-1.3-05]. Chi đoàn hoạt động theo Điều lệ của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh [H1-1.3-06]. Liên Đội hoạt động theo Điều lệ của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh [H1-1.3-07].

Số đoàn viên có độ tuổi theo quy định còn ít. Năm học 2023-2024, Chi đoàn có 09 đoàn viên, một số đoàn viên có con nhỏ nên việc tham gia các hoạt động Đoàn còn gặp khó khăn.

c) Hằng năm, các tổ chức đoàn thể và các hội đồng trong nhà trường đều được rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động và đề ra các giải pháp khắc phục tồn tại cho những năm tiếp theo [H1-1.3-08]; [H1-1.3-09]; [H1-1.3-10].

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định. Chi bộ trường hiện tại có 31 Đảng viên trực thuộc Đảng ủy phường Phú Mỹ, Quận 7 và hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam [H1-1.3-11]; [H1-1.3-12]; [H1-1.3-13]. Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2019 – 2020 đến năm học 2023 – 2024, Chi bộ trường đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên [H1-1.3-14].

b) Các đoàn thể, tổ chức Công đoàn, Chi đoàn trong nhà trường hoạt động tích cực, đều tay, đạt nhiều thành tích cao, đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2019-2020 đến 2023-2024, Công đoàn đều được xếp loại Công đoàn vững mạnh. Tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường tham gia tích cực các hoạt động phong trào học tập và phong trào của Đội. Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024, Liên đội được đánh giá “Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. [H1-1.3-15]; [H1-1.3-16]; [H1-1.3-17].

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp (từ 2019-2020 đến 2023-2024), Chi bộ Đảng của trường đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ [H1-1.3-14].

b) Tổ chức Công đoàn đã phát động phong trào thi đua “dạy tốt và học tốt” trong nhà trường, chăm lo đời sống cho công đoàn viên, tích cực tham gia các hoạt động của công đoàn ngành. Tuy nhiên, một số ít công đoàn viên, đoàn viên giáo viên chưa tích cực chủ động trong các hoạt động phong trào.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phối hợp và tham gia tích cực các phong trào hoạt động của Đoàn Đội tại trường và địa phương, hỗ trợ tích cực cho hoạt động chuyên môn, giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường đã có những đóng góp tích cực hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng được cấp trên công nhận và khen thưởng [H1-1.3-15]; [H1-1.3-16]; [H1-1.3-17].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có cơ cấu tổ chức đầy đủ theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Các tổ chức trong nhà trường luôn hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, luôn được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 đánh giá cao hiệu quả hoạt động.

3. Điểm yếu

Số lượng đoàn viên còn trong tuổi Đoàn ít nên việc tham gia các hoạt động Đoàn ngoài giờ còn gặp khó khăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hiệu trưởng tiếp tục duy trì ổn định cơ cấu tổ chức bộ máy của trường theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học.

Chuẩn bị cho năm học 2023-2024, thông qua đề án vị trí việc làm, Hiệu trưởng đề xuất với lãnh đạo các cấp tuyển chọn vào các vị trí làm việc trong nhà trường, ưu tiên các ứng cử viên còn trong tuổi đoàn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ chuyên môn và Tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó Hiệu trưởng theo quy định.*
- b) Tổ chuyên môn và Tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định.*
- c) Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.*
- b) Hoạt động của Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3:

- a) Hoạt động của Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường.*
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt có 03 cán bộ quản lý: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng đủ số lượng theo quy định tại Điều lệ trường trung học [H1-1.4-01].

- b) Nhà trường thành lập 10 Tổ chuyên môn gồm các tổ: Ngữ văn, Toán, Tin học, Tiếng Anh, KHTN, Công nghệ - GD&ĐT, Lịch sử - Địa lý, Nghệ thuật, GD&ĐT và tổ Văn phòng. Mỗi tổ đều có 01 Tổ trưởng chuyên môn, 01 Tổ phó chuyên môn (đối với tổ Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN, Lịch sử - Địa lý), 01 Tổ trưởng công đoàn và 01 Thư ký tổ theo đúng cơ cấu quy định [H1-1.4-02].

- c) Vào đầu mỗi năm học, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều căn cứ kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt

động và thực hiện các nhiệm vụ theo qui định. Trong đó có đầy đủ kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo quy định 02 tuần/lần [H1-1.4-03].

Trong quá trình hoạt động, các tổ ghép còn gặp khó khăn về thời gian tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ.

Mức 2:

a) Hằng năm, các Tổ chuyên môn đều đăng ký thực hiện các thao giảng, chuyên đề và được Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phê duyệt. Các chuyên đề góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05].

b) Mỗi học kỳ, các Tổ chuyên môn và Tổ văn phòng đều họp nhận xét, rà soát, đánh giá rút kinh nghiệm công tác đã thực hiện để cải tiến các biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và bổ sung các nội dung mới và biện pháp mới vào kế hoạch [H1-1.4-06]; [H1-1.4-07]; [H1-1.4-08].

Mức 3:

a) Các Tổ chuyên môn của nhà trường luôn hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định, sinh hoạt 02 tuần/lần, thường xuyên tổ chức thăm lớp dự giờ, thực hiện chuyên đề, đánh giá các hoạt động chuyên môn của giáo viên hằng tháng. Các Tổ chuyên môn hoạt động đồng bộ, đều tay, theo đúng kế hoạch đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao, nâng cao chất lượng dạy và học. Tổ văn phòng được phân công, phân nhiệm rõ ràng, hoàn thành các nhiệm vụ được giao và tham mưu tương đối tốt cho Hiệu trưởng trong các hoạt động: công tác ngân sách, thu chi tài chính, công tác văn thư, thư viện, thiết bị, y tế và công tác phục vụ, hỗ trợ cho dạy và học của giáo viên và học sinh [H1-1.4-05].

b) Nhiều Tổ chuyên môn thực hiện tốt và có hiệu quả các chuyên đề, nhất là các chuyên đề được tổ chức dưới sân trường dưới dạng các game show, trò chơi “Rung chuông vàng” của tổ Lịch sử - Địa lý, chuyên đề “An toàn giao thông” của tổ Công nghệ - Giáo dục công dân, chuyên đề Ẩm thực ba miền của Tổ Ngữ văn, Hội thi Hùng biện Tiếng Anh của tổ Tiếng Anh... góp phần nâng

cao chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh trong nhà trường [H1-1.4-08]; [H1-1.4-09].

2. Điểm mạnh

Cơ cấu tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ của các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng theo quy định tại Điều lệ trường trung học. Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ văn phòng hỗ trợ tích cực công tác phục vụ dạy và học cho nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số tổ ghép còn gặp khó khăn về thời gian tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Các Tổ chuyên môn tiếp tục cải tiến các biện pháp tổ chức hoạt động theo kế hoạch một cách khoa học, thiết thực và hiệu quả.

Năm học 202-2025, Hiệu trưởng đạo cho Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn xếp thời khóa biểu sao cho các giáo viên trong tổ ghép có cùng ngày nghỉ chuyên môn, để các tổ ghép có thể thuận tiện trong việc sinh hoạt Tổ chuyên môn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5: Lớp học

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học.*
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định.*
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.*

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường

chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có đủ các lớp của bậc Trung học cơ sở từ lớp 6 đến lớp 9. Năm học 2023-2024, trường có 39 lớp, trong đó lớp 6 có 11 lớp, lớp 7 có 10 lớp, lớp 8 có 08 lớp và lớp 9 có 10 lớp [H1-1.5-01].

b) Lớp học được tổ chức theo quy định tại Điều 15 của Điều lệ trường trung học. Học sinh được tổ chức theo lớp, mỗi lớp có 01 lớp trưởng và 02 lớp phó. Mỗi lớp được chia thành 04 tổ. Mỗi tổ có 01 tổ trưởng, 01 tổ phó do các thành viên của tổ bầu ra vào mỗi đầu năm học [H1-1.5-02]; [H1-1.5-03].

c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Đầu năm học, lớp bầu Ban cán sự chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động của lớp [H1-1.5-04]. Cuối mỗi học kỳ, tất cả học sinh đều được tham gia đánh giá, xếp loại hạnh kiểm các thành viên trong lớp nhằm mục đích chỉ ra các khuyết điểm, hạn chế của các bạn, qua đó có hướng phấn đấu, rèn luyện ở các học kỳ hoặc các năm học tiếp theo [H1-1.5-05].

Việc tự quản của học sinh chưa đạt hiệu quả cao trong một số hoạt động.

Mức 2:

Trong các năm học từ 2019-2020 đến năm học 2023-2024, trường có từ 37 đến 40 lớp, Sĩ số bình quân hơn 46 học sinh/lớp [H1-1.5-02].

Mức 3:

Trong các năm học từ 2019-2020 đến năm học 2023-2024, trường có từ 37 đến 40 lớp, Sĩ số bình quân hơn 46 học sinh/lớp [H1-1.5-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường tổ chức biên chế lớp và ban cán sự lớp theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường trung học tạo thuận lợi cho việc học tập và tổ chức các hoạt động của học sinh.

3. Điểm yếu

Sĩ số học sinh ở mỗi lớp vượt quá mức qui định.

Việc tự quản của học sinh chưa đạt hiệu quả cao trong một số hoạt động.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch trường lớp, phân bổ các lớp 02 buổi phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường nhằm đảm bảo số học sinh trong mỗi lớp đúng theo quy định và trình lên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 để được phân bổ chỉ tiêu học sinh đầu cấp về trường được hợp lý hơn. Đồng thời, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc sửa chữa, cải tạo các phòng chức năng thành các phòng học, xây mới dãy phòng chức năng ở khu vực nhà xe hiệu quả phục vụ công tác giảng dạy được tốt hơn.

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên tư vấn, hỗ trợ để Ban cán sự lớp điều hành hoạt động tự quản của lớp tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định.

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Các bộ phận trong nhà trường thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ, văn bản theo quy định của Luật Lưu trữ.

Đối với nhà trường: Sổ đăng bộ [H1-1.6-01]; sổ chuyển đi, chuyển đến [H1-1.6-02]; sổ theo dõi phổ cập giáo dục [H1-1.6-03]; sổ gọi tên và ghi điểm [H1-1.6-04]; sổ ghi đầu bài [H1-1.6-05]; học bạ học sinh [H1-1.6-06]; sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ [H1-1.6-07]; hồ sơ thi đua [H1-1.6-08]; hồ sơ kiểm tra, đánh giá giáo viên và nhân viên [H1-1.6-09]; sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi [H1-1.6-10]; sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục [H1-1.6-11]; sổ quản lý tài chính [H1-1.6-12]; hồ sơ quản lý thư viện [H1-1.6-13]; hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh [H1-1.6-14].

Đối với Tổ chuyên môn: Sổ ghi kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn [H1-1.4-03] và sổ biên bản ghi nội dung các cuộc họp chuyên môn [H1-1.4-05].

Đối với giáo viên: Kế hoạch bài dạy [H1-1.6-15]; dự giờ, thăm lớp [H1-1.6-18]; sổ điểm cá nhân [H1-1.6-19]; sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp) [H1-1.5-03].

b) Hàng năm nhà trường đều thực hiện lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định [H1-1.6-21]. Đảm bảo thực hiện công khai tài chính theo quy định, theo kế hoạch, bằng các hình thức niêm yết ở bản tin nhà trường, công khai trong Hội đồng sư phạm, bản tin tài chính [H1-1.6-22]. Hàng năm đều có báo cáo tài chính trong Hội nghị cán bộ công chức, công khai dự toán thu chi [H1-1.6-23]. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng quy định [H1-1.6-24];

c) Nhà trường quản lý tài chính, tài sản thông qua các văn bản hướng dẫn cụ thể. Hàng năm nhà trường đều thực hiện báo cáo tài chính với cấp trên theo quy định và được lưu tại hồ sơ của kế toán [H1-1.6-21].

Trong quá trình hoạt động giáo dục, việc kiểm kê và cập nhật vào sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục của nhân viên thiết bị, kế toán đôi lúc còn chậm trễ.

Mức 2:

a) Trong công tác quản lý hành chính, tài chính trường có ứng dụng công nghệ thông tin là phần mềm “Quản lý hành chính, tài chính và tài sản”, sử dụng sổ liên lạc và sổ điểm điện tử bởi phần mềm quản lý mschool; sử dụng hệ thống thanh toán học phí bằng phần mềm SSC, sử dụng thành thạo việc báo cáo trực tuyến,... đã tạo được hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường [H1-1.6-25];

b) Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2023 - 2024, trường không vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận thanh tra, kiểm toán [H1-1.6-26].

Mức 3:

Nhà trường chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục và được lưu trữ theo quy định của luật lưu trữ.

Các văn bản quy định về tài chính của nhà nước, ngành và các cấp quản lý đã được nhà trường thực hiện đầy đủ và đúng quy định. Công tác báo cáo tài chính và lưu trữ hồ sơ, chứng từ đảm bảo theo quy định.

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ để chủ động trong quản lý và sử dụng các nguồn tài chính đúng mục đích, công khai, công bằng, minh bạch, hiệu quả.

3. Điểm yếu

Trong quá trình hoạt động giáo dục, việc kiểm kê và cập nhật vào sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục của nhân viên thiết bị, kế toán... đôi lúc còn chậm trễ.

Nhà trường chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 7 đến hết tháng 8 hàng năm, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng hành chính, kế toán và nhân viên thiết bị tăng cường công tác kiểm kê tài sản, thiết bị giáo dục kịp thời sửa chữa, mua sắm thiết bị theo quy định nhằm phục vụ công tác dạy và học.

Hiệu trưởng chỉ đạo kế toán nghiên cứu và học tập đề xuất xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường.

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hằng năm, nhà trường đều có kế hoạch cử cán bộ, giáo viên, nhân viên đi học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ quản lý [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02].

b) Nhà trường thực hiện phân công chuyên môn một cách rõ ràng, hợp lý đảm bảo kết quả hoạt động của nhà trường và phù hợp năng lực chuyên môn và hoàn cảnh của từng người để giáo viên, công nhân viên có thể hoạt động có hiệu quả nhất [H1-1.7-03]; [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05].

Tuy nhiên, trường còn thiếu giáo viên ở một vài môn.

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường được đảm bảo đúng và đủ các quyền theo quy định tại điều 32 Điều lệ Trường Trung học và các văn bản hiện hành khác như: được tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn; được cử học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ [H1-1.7-02]; được tham gia các hội thi, hội thao của ngành [H1-1.7-06]; [H1-1.7-07]; được chăm lo đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà giáo; được tham quan học tập ngoại khóa [H1-1.7-08].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường tuyên truyền, động viên các thành viên tự học và tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để nâng cao trình độ, có các biện pháp cụ thể như cộng điểm thi đua, khen thưởng... để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02]; [H1-1.7-09]; [H1-1.7-10]. Đối với giáo viên tập sự còn hạn chế về nghiệp vụ, nhà trường luôn có sự quan tâm giúp đỡ, động viên bằng cách phân công người hướng dẫn, để khắc phục những thiếu sót và phát huy những mặt tích cực [H1-1.7-11]. Tuy nhiên, trường chưa có biện pháp phù hợp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc nâng cao chất lượng mũi nhọn.

2. Điểm mạnh

Trường đã có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường đều có ý thức học tập bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ qua các đợt bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm và tham gia học tập để nâng chuẩn nghề nghiệp.

3. Điểm yếu

Trường còn thiếu giáo viên ở một vài môn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 9 năm 2023 Hiệu trưởng hợp đồng thêm với một số giáo viên ở các môn học thiếu giáo viên tạm thời.

Đầu năm học 2024 – 2025, sẽ đăng kí với Phòng Giáo dục tuyển giáo viên còn thiếu ở một vài bộ môn cho trường như giáo viên môn Công nghệ, môn Ngữ văn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường.*
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ.*
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Vào đầu năm học 2023-2024, căn cứ vào kế hoạch của Phòng giáo dục và Đào tạo, nhà trường có kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường [H1-1.8-01].

- b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện đầy đủ. Hoạt động giảng dạy được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục của cấp học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03]; [H1-1.4-04]; [H1-1.8-05]. Bên cạnh đó, nhà trường đã quan tâm, tích cực thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bao gồm các hoạt động ngoại khoá về khoa học, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống nhằm phát triển toàn diện và bồi dưỡng năng khiếu; các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn hoá, giáo dục môi trường; hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh [H1-1.8-03]; [H1-1.8-

04]; [H1-1.8-06]; [H1-1.8-08];

c) Kế hoạch giáo dục của nhà trường được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời qua việc theo dõi quá trình thực hiện các kế hoạch giáo dục của giáo viên và nhân viên, báo cáo của giáo viên và nhân viên nhằm rút kinh nghiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, tuy nhiên việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch hoạt động của giáo viên chưa tập trung nhiều vào chuyên môn còn mang tính đối phó [H1-1.8-09]; [H1-1.8-10]; [H1-1.8-11]; [H1-1.8-12]. Đồng thời, trong quá trình kiểm tra, rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng hoặc các bộ phận liên quan điều chỉnh các kế hoạch để phù hợp tình hình thực tế nhà trường [H1-1.8-13].

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các hoạt động giáo dục, một số giáo viên chưa tích cực thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường để phù hợp với kế hoạch chung của nhà trường.

Mức 2:

Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo Phó Hiệu trưởng và các Tổ trưởng rà soát, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục theo kế hoạch năm học. Hàng năm, nhà trường được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 kiểm tra và đánh giá trường thực hiện các hoạt động giáo dục có hiệu quả.

Nhà trường không tổ chức các hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng triển khai các văn bản hướng dẫn liên quan đến vấn đề dạy thêm, học thêm và quán triệt thực hiện. Hàng tháng, trong các buổi họp Hội đồng sư phạm đều có rà soát, nhắc nhở để giáo viên nghiêm túc thực hiện theo thông tư 17 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.8-10]; [H1-1.8-11].

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch dạy học theo Điều lệ trường trung học.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên của lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng chuyên môn giúp giáo viên nâng cao hơn ý thức thực hiện theo đúng kế hoạch giảng dạy, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

3. Điểm yếu

Trong quá trình thực hiện các hoạt động giáo dục, một số giáo viên chưa tích cực thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường để phù hợp với kế hoạch chung của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ đầu năm học 2024 - 2025 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở giáo viên thực hiện các kế hoạch giáo dục của nhà trường, giúp giáo viên hoàn thành các nhiệm vụ được phân công.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật.

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Đầu mỗi năm học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường từ hội nghị trụ bị cấp tổ, đến thống nhất ở Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức [H1-1.9-01]; [H1-1.9-02].

Tuy nhiên, việc nghiên cứu hồ sơ để đóng góp ý kiến của một vài giáo viên còn hạn chế.

b) Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024, trường không có các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến thẩm quyền xử lý của nhà trường [H1-1.9-03]; [H1-1.9-04].

c) Hằng năm, định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng nhà trường có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đầy đủ, theo đúng thời gian quy định [H1-1.9-05].

Mức 2:

Hiệu trưởng đã ban hành quy chế dân chủ cơ quan và công khai trong Hội đồng sư phạm và trang thông tin điện tử của trường để thực hiện. Hiệu trưởng đã tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ, được đóng góp ý kiến xây dựng và phát triển nhà trường thông qua các cuộc họp định kỳ của nhà trường và thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. Cơ chế giám sát thực hiện quy chế dân chủ được thông qua hoạt động kiểm tra giám sát của Ban thanh tra nhân dân và có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, tổ chuyên môn trong nhà trường nhằm đảm bảo dân chủ phải đi đôi với nề nếp kỷ cương, tuy nhiên việc đóng góp ý kiến của một số giáo viên còn mang tính cá nhân, chưa tập trung đề xuất các giải pháp phát triển đơn vị [H1-1.6-22]; [H1-1.9-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến. Không có các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường.

3. Điểm yếu

Việc nghiên cứu hồ sơ để đóng góp ý kiến của một vài giáo viên còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy việc xây dựng kế hoạch phù hợp đúng quy định và Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân thực hiện

giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả. Tuyên truyền mạnh mẽ hơn nữa việc thực hiện quy chế dân chủ, động viên giáo viên phát biểu ý kiến nhằm hướng đến xây dựng nhà trường ngày càng phát triển tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hàng năm, nhà trường thành lập Ban an toàn lao động trong nhà trường [H1-1.10-01]; có kế hoạch cụ thể và xây dựng phương án phối hợp tốt với Công

an Phường Phú Mỹ Quận 7 trong việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn trong và ngoài nhà trường [H1-1.10-02]. Có phương án phối hợp với Trạm y tế phường Phú Mỹ trong việc phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm [H1-1.10-03].

Phương án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gặp khó khăn vì việc buôn bán hàng rong trước cổng trường vẫn còn tồn tại, chưa được xử lý triệt để.

Nhà trường phối hợp Công an phòng cháy chữa cháy Quận 7 xây dựng đầy đủ các kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phương án phòng cháy chữa cháy,... có phân công, phân nhiệm rõ ràng cụ thể [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

Trong nhiều năm qua, việc đảm bảo an ninh trật tự trong trường học của trường thực hiện tốt [H1-1.10-06]. Vào đầu mỗi năm học hoặc Tết Nguyên đán nhà trường đã triển khai đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh việc thực hiện nghiêm các chỉ thị của thành phố trong việc cấm đốt pháo, đua xe, bài bạc, phòng chống cháy nổ [H1-1.10-07].

Công tác y tế học đường, tuyên truyền dịch bệnh, phòng chống ngộ độc thực phẩm... được theo dõi và thực hiện thường xuyên, xếp loại tốt [H1-1.10-08]; [H1-1.10-06].

Nhà trường không tổ chức bếp ăn tại nhà trường.

b) Nhà trường có hộp thư góp ý, qua điện thoại, qua email của hiệu trưởng, trang thông tin điện tử của trường, mạng xã hội để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân, phụ huynh, học sinh. Nhà trường phối hợp tốt các lực lượng trong và ngoài nhà trường đảm bảo trật tự an ninh, đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường [H1-1.10-06]; [H4-4.1-04].

c) Nhà trường đã đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh xây dựng môi trường học tập thân thiện, học sinh tích cực nên không xảy ra hiện tượng kỳ thị, bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-10]; [H1-1.10-11].

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện đảm bảo an ninh trật tự; cán bộ y tế thường xuyên sinh hoạt các nội dung vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; phòng, chống dịch bệnh trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, họp hội đồng sư phạm [H1-1.10-12]; nhà trường xây dựng kế hoạch và phối hợp với Công an phòng cháy chữa cháy Quận 7 để tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về các phương án phòng, chống cháy, nổ, ... [H1-1.10-13]; các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội trong nhà trường phối hợp tuyên truyền phòng, chống các tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-11].

b) Bộ phận quản sinh, sao đỏ thường xuyên giám sát, kiểm tra, thu thập, xử lý các thông tin về việc học sinh vi phạm nội quy và đề xuất với lãnh đạo nhà trường có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và Công an Phường Phú Mỹ Quận 7 đảm bảo an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường [H1-1.10-14].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học, phòng chống tai nạn thương tích, không có tệ nạn xã hội trong môi trường giáo dục của nhà trường. Công tác bảo vệ, phòng chống cháy nổ, dịch bệnh được nhà trường thực hiện nghiêm túc.

3. Điểm yếu

Vẫn còn hiện tượng bán hàng rong trước cổng trường, có nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe của học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trước khi bắt đầu năm học, Hiệu trưởng đề xuất với Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ, Công an Phường Phú Mỹ Quận 7, bảo vệ khu dân cư Vạn Phát Hưng hỗ trợ, xử lý việc buôn bán hàng rong trước cổng trường.

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục học sinh không ăn quà bánh trước cổng trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

Điểm mạnh nổi bật:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định tại Điều lệ trường Trung học và các quy định khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Có lớp học, số học sinh, điểm trường theo quy định của Điều lệ trường trung học.

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội khác của nhà trường hoạt động theo quy định của Điều lệ trường trung học, quy định của pháp luật và luôn đạt được những thành tích cao trong nhiều năm. Các tổ chuyên môn trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định, hoạt động theo đúng quy chế chuyên môn.

Cán bộ nhân viên trong nhà trường chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy cơ quan và tuân thủ sự lãnh đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp. Không có hiện tượng vi phạm pháp luật hoặc tệ nạn xã hội, không có hiện tượng vi phạm quy chế chuyên môn; đảm bảo quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo Điều lệ trường trung học.

Hoạt động tài chính minh bạch rõ ràng thực hiện theo đúng văn bản chỉ đạo.

Điểm yếu cơ bản:

Số học sinh trong một lớp vượt quá quy định, trên 45 học sinh/lớp.

Nhà trường chưa xây dựng các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển đã hoạch định. Một số hoạt động như: Trải nghiệm tiết học ngoài nhà trường, chuyên đề kỹ năng sống của học sinh... chưa có sự tham gia đồng bộ của học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương.

Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 10/10

Mức 1: 10/10

Mức 2: 7/10

Mức 3: 2/5

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/10

Mức 1: 00/10

Mức 2: 3/10

Mức 3: 3/5

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt có đủ số lượng cán bộ quản lý và đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục.

Giáo viên nhà trường có đủ số lượng, đạt chất lượng theo quy định của luật Giáo dục năm 2019; giáo viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn và được hưởng các quyền lợi theo quy định hiện hành. Học sinh của nhà trường đảm bảo độ tuổi theo quy định, thực hiện các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định.

Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

Mức 1:

a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định.

b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên.

c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt gồm có 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng đều đạt tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục, có số năm giảng dạy đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Điều lệ trường trung học và các quy định khác như tốt nghiệp Cử nhân sư phạm, Trung cấp Chính trị, Quản lý Giáo dục [H1-1.4-01]; [H2-2.1-01].

b) Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng được tập thể cán bộ, giáo viên và công nhân viên tín nhiệm về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống cũng như về năng lực chuyên môn, hằng năm đều được đánh giá chuẩn hiệu trưởng đạt tốt trở lên [H2-2.1-02]; [H2-2.1-03].

Ở một vài công việc, cán bộ quản lý phân công cho các bộ phận chưa hiệu quả, chưa đạt kết quả cao.

c) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều là đảng viên đã qua các lớp trung cấp chính trị. Hằng năm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ do ngành tổ chức.

Mức 2:

a) Từ năm 2019 - 2020 đến 2023 - 2024 đều được đánh giá chuẩn hiệu trưởng đạt tốt trở lên [H2-2.1-02].

b) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị, có trình độ trung cấp chính trị [H2-2.1-01]; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm [H2-2.1-02].

Mức 3:

Từ năm 2019 - 2020 đến 2023 - 2024 đều được đánh giá chuẩn hiệu trưởng đạt tốt trở lên [H2-2.1-02].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đều đạt chuẩn theo quy định và được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức tốt trở lên, luôn được tập thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường tin tưởng, tín nhiệm.

Được sự tín nhiệm của tập thể sư phạm nhà trường, phụ huynh và học sinh.

3. Điểm yếu

Ở một vài công việc, cán bộ quản lý phân công cho các bộ phận chưa hiệu quả, chưa đạt kết quả cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, cán bộ quản lý mạnh dạn phân công, phân quyền cho các tổ trưởng chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ để tránh quá tải, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh, nâng cao kết quả công việc được giao.

Hàng năm, cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường tham gia các lớp bồi dưỡng Modul.

Trong năm học 2023 - 2024 và những năm học tiếp theo, cán bộ quản lý của trường sẽ tiếp tục tham dự bồi dưỡng, tập huấn về chính trị, chuyên môn của ngành và tự học tự rèn để nâng cao năng lực quản lý để hoàn thành tốt nhiệm vụ chức trách được giao, tạo được uy tín trong hội đồng sư phạm, cha mẹ học sinh và học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn.

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có đủ số lượng và cơ cấu giáo viên đảm bảo việc dạy theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 07 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Năm học 2019 - 2020: 67 giáo viên/38 lớp, năm học 2020 - 2021: 64 giáo viên/40 lớp, năm học 2021 - 2022: 68 giáo viên/40 lớp, năm học 2022 - 2023: 69 giáo viên/39 lớp, năm học 2023 - 2024: 72 giáo viên/39 lớp [H2-2.2-01]; [H2-2.2-02].

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của luật Giáo dục năm 2019, 9,8% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn (đại học: 100%; thạc sĩ: 9,8%) [H2-2.2-03].

c) Từ năm 2019 - 2020 đến 2023 - 2024 có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên [H2-2.2-04].

Mức 2:

a) Từ năm học 2019 - 2020 đến 2023 - 2024, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo của luật Giáo dục năm 2019 được duy trì ổn định và tăng dần. Năm học 2019 - 2020, số giáo viên đạt chuẩn là 88,7% (đại học: 85,9%, thạc sĩ: 2,8%) đến năm 2023 - 2024 là 100% (đại học: 100%, thạc sĩ: 9,8%) [H2-2.2-03].

b) Từ năm học 2019 - 2020 đến 2023 - 2024, trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên [H2-2.2-04].

c) Hằng năm, nhà trường đều xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh lớp 9 [H1-1.8-03]; [H2-2.2-05]; có thực hiện hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học [H2-2.2-06]; [H2-2.2-07]; [H2-2.2-08].

- Năm 2020 có giáo viên bị kỷ luật.

Mức 3:

a) Từ năm học 2019 - 2020 đến 2023 - 2024, trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá, trong đó luôn có hơn 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt trở lên. [H2-2.2-04].

b) Từ năm học 2019 - 2020 đến 2023 - 2024, trường chưa có giáo viên báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

2. Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có ý thức tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Điểm yếu

Việc hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học chưa đạt kết quả cao.

Vẫn còn giáo viên có trình độ chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo của luật Giáo dục năm 2019.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, phân công giáo viên các bộ môn khoa học tự nhiên mạnh dạn chọn lựa học sinh để thành lập các câu lạc bộ, hướng dẫn học sinh trong câu lạc bộ nghiên cứu khoa học. Hiệu trưởng phân công tổ trưởng chuyên môn các tổ rà soát lại danh sách giáo viên chưa đạt chuẩn từ đó xây dựng kế hoạch và có lộ trình để bồi dưỡng, nâng cao trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên chưa đạt chuẩn yêu cầu của luật Giáo dục năm 2019.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, sắp xếp, chuyển đổi vị trí việc làm phù hợp với năng lực và nhu cầu đối với trường hợp giáo viên không muốn bồi dưỡng, nâng cao trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng theo tiêu chuẩn của luật Giáo dục năm 2019.

Từ năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng tiếp tục có kế hoạch tuyển dụng viên chức theo từng năm học để đảm bảo số lượng, cơ cấu giáo viên cho tất cả các môn học

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công.

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực.

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có đội ngũ nhân viên đảm nhiệm các vị trí việc làm đúng chuyên môn, công tác thiết bị có giáo viên kiêm nhiệm, thực hiện tốt các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công [H1-1.7-05].

b) Nhân viên được phân công phù hợp theo năng lực và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao [H1-1.7-05]; [H2-2.3-02].

c) Nhân viên nhà trường (thủ quỹ, kế toán, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, bảo vệ, nhân viên văn thư) thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và được đảm bảo các chế độ chính sách theo quy định [H2-2.3-02]; [H1-1.6-21].

Mức 2:

a) Nhà trường có nhân viên văn thư, thư viện, kế toán, y tế, nhân viên phục vụ và bảo vệ theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các quy định hiện hành khác [H1-1.7-03], viên chức thư viện đạt trình độ cao đẳng, văn thư và kế toán đạt trình độ đại học và thủ quỹ kiêm nhân viên y tế đạt trình độ trung cấp đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ [H2-2.3-01].

b) Từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2023 - 2024, nhà trường không có nhân viên nào bị kỷ luật.

Mức 3:

a) Viên chức thư viện đạt trình độ cao đẳng, văn thư và kế toán đạt trình độ đại học và thủ quỹ kiêm nhân viên y tế đạt trình độ trung cấp đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, công tác thiết bị do giáo viên kiêm nhiệm [H2-2.3-01].

b) Hằng năm, nhân viên văn thư, kế toán, thư viện, thiết bị đều được tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02].

2. Điểm mạnh

Nhân viên và giáo viên do Hiệu trưởng phân công kiêm nhiệm đều có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành công việc được giao.

3. Điểm yếu

Trường chưa có nhân viên công nghệ thông tin và nhân viên thiết bị nên còn bố trí giáo viên kiêm nhiệm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và bố trí công việc phù hợp để nhân viên có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức làm công tác thiết bị, công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

- a) *Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định.*
- b) *Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*
- c) *Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Học sinh đáp ứng được yêu cầu bảo đảm quy định về độ tuổi học sinh theo quy định của Điều lệ trường trung học. [H1-1.6-03].

b) Đầu năm học, Hiệu trưởng đã chỉ đạo cho giáo viên tổ chức cho học sinh học tập nội quy, quy định về nhiệm vụ, hành vi học sinh, ngôn ngữ ứng xử

của học sinh theo quy định của Điều 38, 41– Điều lệ trường trung học và các quy định hiện hành. Giáo viên chủ nhiệm, giám thị, Tổng phụ trách Đội, giáo viên dạy lớp có trách nhiệm theo dõi giáo dục các em thực hiện [H1-1.5-03]. Tuy nhiên, do hoàn cảnh gia đình và tác động của xã hội nên vẫn còn học sinh chưa đáp ứng các yêu cầu về học tập và rèn luyện đạo đức.

c) Học sinh của trường được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 39, Điều lệ trường trung học và các quy định khác của pháp luật như được quyền bày tỏ ý kiến thông qua hộp thư góp ý [H1-1.10-09], học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn được nhận học bổng từ địa phương, quỹ khuyến học của trường, của các nhà hảo tâm [H2-2.4-02], học sinh được nhà trường khen thưởng khi đạt thành tích cao trong học tập [H2-2.4-04], học sinh được khám sức khỏe hàng năm [H1-1.6-14].

Mức 2:

Bộ phận quản sinh của nhà trường theo dõi chặt chẽ, ngăn chặn và phát hiện kịp thời những học sinh vi phạm nội quy, thường xuyên kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên và cha mẹ học sinh để có những biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực [H1-1.10-13].

Mức 3:

Học sinh tích cực học tập, rèn luyện. Tuy nhiên, thành tích trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố chưa ổn định [H2-2.4-04]; các hoạt động phong trào văn nghệ, thể dục thể thao, có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường [H2-2.4-04].

2. Điểm mạnh

Học sinh được đảm bảo quyền lợi trong học tập. Đa số học sinh đều có ý thức thực hiện tốt nội quy của nhà trường, giao tiếp có văn hóa, có cố gắng học tập, rèn luyện.

3. Điểm yếu

Vẫn còn học sinh chưa đáp ứng các yêu cầu về học tập và rèn luyện đạo đức, chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ khi đến trường do phụ huynh bận mưu sinh, thiếu quan tâm đến việc học của con em.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng sẽ đẩy mạnh có hiệu quả các hoạt động ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, kỹ năng sống và các câu lạc bộ nhằm phát triển giáo dục toàn diện học sinh

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tiếp tục phối hợp với cha mẹ học sinh tăng cường quản lý và giáo dục học sinh chưa ngoan, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Điểm mạnh nổi bật: Nhà trường đã thực hiện tốt cơ cấu tổ chức trong nhà trường về cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo Điều lệ trường trung học. Nhà trường có đủ số lượng cán bộ quản lý, bảo đảm được các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục đối với cấp học.

Học sinh bảo đảm độ tuổi khi đến trường theo đúng quy định, thực hiện tốt nội quy của nhà trường. Mọi quyền lợi của học sinh được thực hiện nghiêm túc trong nhà trường.

Điểm yếu cơ bản: Chất lượng mũi nhọn như học sinh giỏi cấp quận và thành phố, học sinh nghiên cứu khoa học chưa đạt kết quả cao. Một vài vị trí nhân viên còn thiếu, phải kiêm nhiệm.

***Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:**

Mức 1: 4/4

Mức 2: 1/4

Mức 3: 0/4

***Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:**

Mức 1: 0/4

Mức 2: 3/4

Mức 3: 4/4

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Mở đầu:

Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đóng vai trò quan trọng, là điều kiện tiên quyết để tổ chức tốt hoạt động dạy học của nhà trường. Vì thế nhà trường luôn quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học một cách hiệu quả nhất.

Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt có khuôn viên riêng biệt, tường rào được xây kiên cố bao quanh, có cổng trường, biển tên trường và xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường có khối phòng hành chính, khối phòng học, phòng học bộ môn (thí nghiệm – thực hành), phòng vi tính có kết nối internet, phòng truyền thống... theo quy định, đáp ứng đủ cho nhu cầu học tập, thực hành của học sinh.

Nhà trường có sân chơi, sân bóng đá, sân bóng bóng chuyền, sân bóng rổ, khu để xe, khu vệ sinh và hệ thống cấp thoát nước theo quy định.

Thư viện của nhà trường đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhà trường có đủ thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học và quản lý sử dụng theo quy định. Nhìn chung, các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đều được sử dụng có hiệu quả. Cuối học kỳ, cuối năm học đều kiểm kê thiết bị theo dõi hiện trạng, rà soát, đánh giá để cải tiến việc sử dụng thiết bị giáo dục.

Nhà trường có phòng y tế nhưng diện tích nhỏ hơn quy định, trang bị đủ các loại thuốc theo danh mục quy định phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh hằng ngày. Trường tổ chức cho học sinh tập huấn sơ cấp cứu khi cần thiết.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1:

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Khu sân chơi, bãi tập, sân banh có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Mức 2:

Khu sân chơi, bãi tập, sân banh đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Mức 3:

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất $6m^2$ /học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất $10m^2$ /học sinh; đối với trường trung học được thành lập năm 2007 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường được xây dựng trên khuôn viên có diện tích là $9.423,1 m^2$, nằm trong khu dân cư, khuôn viên riêng biệt, có đường nội bộ bao quanh; Nhà trường có sân cho học sinh vui chơi, sinh hoạt (diện tích $2473 m^2$). Sân trường có trồng nhiều cây xanh to tạo bóng mát, các bồn cây được trồng nhiều loại hoa, đảm bảo môi trường xanh – sạch – đẹp – an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục [H3-3.1-01].

b) Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có tường rào kiên cố bao quanh bảo đảm an toàn, có 03 cổng trường thuận tiện cho việc phân luồng xe cho học sinh, biển tên trường theo quy định của Điều lệ trường trung học. [H3-3.1-02].

c) Trong khuôn viên nhà trường có khu sân chơi bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông và bãi tập thể dục có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường, trường đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp sân bóng cỏ nhân tạo diện tích $800 m^2$, sân bóng rổ diện tích $504 m^2$, khu vực sân chơi có cây xanh, bóng mát, đảm bảo vệ sinh [H3-3.1-03].

Mức 2:

Nhà trường có khu sân chơi và sân tập thể dục nằm liền nhau. Khu sân chơi cũng là nơi tập trung học sinh toàn trường. Khu sân tập thể dục được trang bị các dụng cụ phù hợp, đa dạng để học sinh tập luyện các môn thể thao như bóng đá, bóng rổ, cầu lông, bóng chuyền đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục [H3-3.1-03].

Mức 3:

Trường có 1825 học sinh năm học 2023 – 2024, đạt bình quân 5.42 m²/học sinh. Khu sân chơi, sân bóng, bãi tập có diện tích 7.167 m², bằng 76,06% tổng diện tích sử dụng của trường [H3-3.1-01]. Tuy nhiên, sân chơi và bãi tập còn ít cây xanh, chưa có nhiều bóng mát.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên rộng và thoáng, có cổng trường kiên cố, tường bao cố định, đảm bảo an toàn, cảnh quan môi trường sư phạm khang trang sạch đẹp, thuận lợi cho các hoạt động giáo dục.

3. Điểm yếu

Khu bãi tập (sân bóng chuyền, bóng rổ, sân bóng đá) chưa có nhiều bóng mát.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch trang bị lưới lan hoặc bạt để che mát cho khu tập thể dục, sân bóng chuyền, bóng rổ, sân bóng để phục vụ tốt hơn cho quá trình luyện tập của học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

Mức 1:

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2:

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

Mức 3:

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt có 02 dãy nhà 03 tầng với 31 phòng học kiên cố, 8 phòng học tạm. Mỗi lớp học được trang bị đủ đèn, điện, quạt, đủ ánh sáng theo quy định. Mỗi phòng học gồm có 25 - 26 bộ bàn ghế học sinh loại 02 chỗ ngồi, 01 bộ bàn ghế giáo viên, bảng từ đúng quy định của Điều lệ trường trung học, đảm bảo điều kiện về ánh sáng, thoáng mát. Trường có 39 lớp học hai buổi/ngày [H3-3.1-01]; [H3-3.2-01].

b) Trường có 02 phòng thực hành Tin học và 02 phòng thực hành bộ môn [H3-3.2-02].

c) Trường có phòng hoạt động Đoàn – Đội, phòng truyền thống đồng thời cũng là hội trường, phòng thư viện có kho sách, phòng đọc sách của giáo viên và học sinh [H3-3.2-02].

Mức 2:

a) Trường thiếu phòng Công nghệ, Âm nhạc-Mỹ thuật; phòng Tin học có kích thước chưa đạt chuẩn theo quy định.

b) Nhà trường có 02 dãy nhà 03 tầng, bố trí đầy đủ phòng học gồm 39 lớp/39 phòng, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định [H3-3.1-01]. Tuy nhiên, trường không có phòng đa năng, phòng bộ môn vì vậy chưa đáp ứng được một số hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ, ...

Mức 3:

Các phòng học, phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học theo quy định [H3-3.2-03]. Tuy nhiên nhà trường không đủ số lượng phòng bộ môn riêng biệt, không có phòng đa năng, vì vậy chưa đáp ứng được một số hoạt động thực hành thí nghiệm, thể dục thể thao, giáo dục học sinh khuyết tật của nhà trường.

2. Điểm mạnh

Lớp học được trang bị đầy đủ trang thiết bị theo quy định; bàn ghế học sinh loại 02 chỗ ngồi, 01 bộ bàn ghế giáo viên, bảng từ đúng quy định.

3. Điểm yếu

Trường còn thiếu một số phòng chức năng như: phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, phòng Công nghệ; phòng thực hành Tin học chưa đủ kích cỡ theo quy định.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục đề xuất với Ủy ban nhân dân Quận 7 xây dựng thêm một dãy phòng thực hành, phòng bộ môn tại khu vực nhà để xe học sinh để bổ sung thêm một số phòng còn thiếu và các phòng thực hành, phòng chức năng xây mới đạt chuẩn theo quy định

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục đề xuất chuyển công năng các phòng thực hành thành phòng học sau khi xây xong dãy phòng mới.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị

Mức 1:

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Mức 2:

Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3:

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường, cơ bản đảm bảo theo đúng quy định gồm: “01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng tài vụ, 01 phòng Hội đồng sư phạm, 01 phòng Y tế, 01 phòng tiếp dân, 01 phòng Thư viện, 01 phòng Đảng - Đoàn thể, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng truyền thống, 01 phòng thiết bị, 01 phòng bộ môn”. Tất cả các phòng chức năng được sắp xếp gần nhau, trang bị bàn ghế, kệ, bục phù hợp với công năng sử dụng đáp ứng yêu cầu hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường [H3-3.1-01]; [H3-3.3-01];

b) Nhà trường có khu để xe riêng biệt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, được bố trí ngay sau cổng số 01 và khu vực để xe học sinh được bố trí ngay sau cổng số 02. Khu để xe có nền xi măng bằng phẳng, rộng rãi, có mái che. Khu để xe được bố trí hợp lý vị trí gần cổng ra vào thuận lợi cho việc di chuyển của giáo viên, nhân viên và học sinh, đảm bảo an toàn, trật tự không gây tiếng ồn ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục của nhà trường. Khu vực nhà để xe giáo viên được gắn camera quan sát đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, khu nhà xe giáo viên có diện tích mái che chưa đáp ứng được nhu cầu để xe của giáo viên, nhiều xe vẫn phải để ngoài trời [H3-3.1-01]; [H3-3.3-02].

c) Định kỳ hằng tháng thực hiện kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị trường học, lên kế hoạch sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị khi cần thiết [H3-3.3-03].

Mức 2:

Khối hành chính - quản trị được bố trí hợp lý, khoa học; khu nhà ăn học sinh, phòng nghỉ giáo viên được trang bị bàn, ghế, giường nghỉ, quạt, máy lạnh,... đầy đủ đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh [H3-3.1-01]; [H3-3.3-04].

Mức 3:

Khối hành chính-quản trị theo quy định bao gồm 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng tài vụ, 01 phòng giám thị 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng dành cho giáo viên được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ cho công tác như máy in, máy photo, máy tính được kết nối Internet và

được sắp xếp hợp lý, khoa học, hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường [H3-3.3-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ khối phòng phục vụ học tập, các khối phòng hành chính, phòng phục vụ học tập được quan tâm, tu bổ hằng năm. Khu vực học tập, hành chánh - quản trị luôn đảm bảo gọn gàng ngăn nắp và sạch đẹp.

3. Điểm yếu

Khu nhà xe giáo viên có diện tích mái che chưa đáp ứng được nhu cầu đỗ xe của giáo viên, nhiều xe vẫn phải đỗ ngoài trời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng lập kế hoạch thực hiện làm thêm mái che mở rộng khu vực đỗ xe của giáo viên.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có 04 khu nhà vệ sinh riêng biệt dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 06 khu nhà vệ sinh dành cho học sinh [H3-3.1-01]. Khu nhà vệ sinh được xây dựng riêng cho nam và nữ, được bố trí hợp lý, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thoáng, có đủ ánh sáng [H3-3.4-01]. Tuy nhiên, trường chưa đáp ứng được yêu cầu “số lượng hố tiêu đảm bảo bình quân 25 học sinh có 1 hố tiêu” theo quy định của Bộ y tế về số lượng hố tiêu đối với học sinh bán trú; cửa nhà vệ sinh là cửa nhôm nên dễ vỡ bể và hư hỏng.

b) Nhà trường có hợp đồng sử dụng nguồn nước máy phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hằng ngày [H3-3.4-02]; có hệ thống cung cấp nước uống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định [H3-3.4-03]; có hệ thống thoát nước, nước thải không ứ đọng xung quanh trường lớp không gây ô nhiễm môi trường [H3-3.4-04].

c) Nhà trường ký kết hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Dịch vụ đầu tư phát triển Ngọc Hân để thu gom rác thải. Việc thu gom rác hằng ngày đảm bảo yêu cầu, có khu vực để rác riêng biệt, không ô nhiễm, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trường lớp [H3-3.4-05]; [H3-3.4-06].

Mức 2:

a) Khu vệ sinh được bố trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch sẽ đảm bảo không ô nhiễm môi trường [H3-3.4-01].

b) Nhà trường có hệ thống cấp thoát nước được bố trí đúng quy định [H3-3.4-04]. Nhà trường có nguồn nước máy sạch đảm bảo nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nước sinh hoạt cho học sinh và giáo viên đạt tiêu chuẩn [H3-3.4-02]. Nhà trường sử dụng nước uống tinh khiết đã qua kiểm nghiệm và đạt chuẩn chất lượng [H3-3.4-03]; hệ thống thoát nước được xử lý nạo vét thường xuyên [H3-3.4-07]. Nhà trường trang bị đầy đủ các thùng chứa rác đúng quy định ở từng khu vực dưới sân, theo khu vực phòng học, phòng chức năng, việc thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế [H3-3.4-05].

2. Điểm mạnh

Công trình vệ sinh riêng biệt, thuận lợi đảm bảo sạch sẽ, văn minh, lịch sự; hệ thống cung cấp và thoát nước đầy đủ; thu gom rác hằng ngày đảm bảo yêu cầu, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trường lớp.

3. Điểm yếu

Số lượng hồ tiêu cho học sinh bán trú chưa đảm bảo bình quân 25 học sinh có 1 hồ tiêu.

Cửa nhôm của nhà vệ sinh dễ bể kiếng và hư hỏng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng đề xuất xây thêm một số nhà vệ sinh, đảm bảo quy định về số hồ tiêu theo quy định của Bộ y tế.

Hằng tháng, cán bộ Y tế, nhân viên phục vụ rà soát, đề xuất sửa chữa, bổ sung các thiết bị vệ sinh kịp thời.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường được trang bị đầy đủ các thiết bị văn phòng tử đựng hồ sơ, máy tính, máy in, máy photo... phục vụ tốt cho các hoạt động của nhà trường [H1-1.6-12].

b) Các thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập như tranh ảnh, bản đồ, mô hình, máy chiếu, máy đĩa, đĩa VD, VCD,... từ khối lớp 6 đến khối lớp 9 theo chương trình thay sách được trang bị đầy đủ và hàng năm đều được bổ sung [H3-3.2-03].

c) Hằng năm, các tổ bộ môn cùng tiến hành kiểm kê thiết bị dạy học, theo dõi hiện trạng, rà soát, đánh giá thực trạng đồ dùng dạy học để đề xuất sửa chữa và bổ sung mới [H3-3.5-01]; [H3-3.5-02].

Mức 2:

a) Toàn bộ hệ thống máy tính trong trường đều được kết nối Internet phục vụ tốt công tác quản lý và hoạt động dạy học [H3-3.5-03]; Nhà trường đã có website địa chỉ: *thcs.hoangquocviet.hcm.edu.vn* [H3-3.5-04].

b) Nhà trường có đủ thiết bị dạy học theo quy định [H3-3.2-03]. Thiết bị dạy học, tranh ảnh, băng đĩa, phần mềm, giá vẽ tranh, các dụng cụ vẽ, đàn organ, dụng cụ thể thao như: cầu, vợt, đệm nhảy, giá đỡ, sào, bàn đạp, dây... được sắp xếp, trưng bày, cất giữ tại các phòng học bộ môn và kho thiết bị [H3-3.5-04].

c) Vào đầu mỗi năm học, các tổ chuyên môn rà soát, bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm [H3-3.5-01].

Mức 3:

Các phòng thí nghiệm, thực hành được trang bị đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả [H3-3.5-01]; tất cả giáo viên đều đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập trong các giờ lên lớp [H3-3.5-06]. Giáo viên sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học có hiệu quả, ngoài ra giáo viên còn tự làm đồ dùng dạy học để phục vụ cho giảng dạy (vẽ tranh ảnh, scan, in ấn...). Tuy nhiên, giáo viên còn chưa đầu tư nhiều trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

2. Điểm mạnh

Hoạt động thiết bị của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của các cấp, phục vụ tốt cho công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Giáo viên của trường thường xuyên sử dụng trang thiết bị và đồ dùng dạy học trong các tiết dạy.

3. Điểm yếu

Giáo viên chưa đầu tư nhiều trong việc tự làm đồ dùng dạy học có chất lượng để phục vụ cho công tác giảng dạy.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức hội thi làm đồ dùng dạy học, tiếp tục phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên, nhân viên trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Thư viện được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường; Ngoài ra, nhân viên thư viện còn sưu tầm báo, tạp chí về gương vượt khó học giỏi, chuyên đề về ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, về ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, chiến dịch Hồ Chí Minh 30/4/1975,... thành những tập san để giới thiệu đến giáo viên, học sinh [H3-3.6-01].

b) Mỗi đầu năm học, nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh [H3-3.6-02]. Thư viện tổ chức cho giáo viên, học sinh đọc sách, tra cứu tài liệu [H3-3.6-03]. Thư viện tổ chức triển lãm sách theo từng chủ đề nhằm giới thiệu những tác phẩm mới đến giáo viên và học sinh [H3-3.6-04].

c) Hằng năm, thư viện có tiến hành kiểm kê, bổ sung thêm nhiều sách giáo khoa, sách giáo viên, sách giáo dục kỹ năng sống, các loại báo, tài liệu tham khảo, tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi... phục vụ cho giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh [H3-3.6-05].

Mức 2:

Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023-2024, thư viện của nhà trường đều đạt chuẩn. [H3-3.6-06].

Mức 3:

Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2021-2022, thư viện nhà trường được công nhận Thư viện trường học xuất sắc / Thư viện trường học tiên tiến”. [H3-3.6-06]. Thư viện được trang bị tivi kết nối Internet phục vụ học sinh xem phim tư liệu, các chương trình giải trí, giáo dục kỹ năng sống và thu thập thông tin, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh [H3-3.6-04].

2. Điểm mạnh

Thư viện nhà trường khang trang. Các loại sách, báo, tạp chí phong phú; lượng sách báo tạp chí bổ sung hằng năm tương đối đầy đủ và kịp thời.

Thư viện hoạt động thường xuyên, luôn đáp ứng được yêu cầu tham khảo, nghiên cứu, đọc và tra cứu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Điểm yếu

Thư viện nhà trường còn thiếu máy vi tính để phục vụ cho học sinh tìm kiếm tư liệu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm giới thiệu địa chỉ website của trường đến toàn thể giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh. Nhà trường tăng cường cung cấp các thông tin phong phú trên website và trang bị thêm máy vi tính phòng thư viện nhằm thu hút giáo viên, học sinh truy cập.

Năm 2020, Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng thư viện xanh ở các phòng học, khuôn viên sân trường, sảnh tầng trệt,... để phục vụ học sinh đọc sách hằng ngày.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 3:

Điểm mạnh nổi bật: cơ sở vật chất, môi trường sư phạm được nhà trường thường xuyên quan tâm chăm sóc, tu bổ, đảm bảo xanh, sạch, đẹp.

Điểm yếu cơ bản: Bàn ghế, thiết bị vệ sinh nhanh hư hỏng. Giáo viên chưa đầu tư nhiều trong việc tự làm đồ dùng dạy học để phục vụ cho giảng dạy.

*Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:

Mức 1: 6/6

Mức 2: 5/6

Mức 3: 3/5

*Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:

Mức 1: 0/6

Mức 2: 1/6

Mức 3: 2/5

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

Để thực hiện nhiệm vụ được giao, trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong nhiều năm qua đã và đang được phát huy hiệu quả trong các hoạt động của nhà trường, nhất là trong công tác giảng dạy và học tập, công tác vận động xã hội hóa, hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ dạy học, hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu hằng năm... ngoài ra, mối quan hệ giữa nhà trường với nhân dân và chính quyền ở địa phương, các tổ chức đoàn thể đóng trên địa bàn ngày càng gắn bó. Đó là những yếu tố quan trọng góp phần vào thành tích chung của trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt trong những năm qua.

Định kỳ mỗi năm học, nhà trường tổ chức họp cha mẹ học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh ba lần để lắng nghe những ý kiến, đóng góp của phụ huynh về hoạt động của nhà trường cũng như bàn bạc, thảo luận các vấn đề có liên quan nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ từng năm học.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo quy định tại điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Ban đại diện cha mẹ học sinh được tổ chức và xây dựng nghị quyết hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh [H4-4.1-01].

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh trường có kế hoạch hoạt động theo từng năm học [H4-4.1-02]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã xây dựng qui chế hoạt động và làm việc cụ thể và hằng năm được phổ biến rộng rãi đến tất cả cha mẹ học sinh toàn trường. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường trong việc quản lí, giáo dục học sinh và thực hiện những nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh đề ra; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm của lớp để chăm sóc, quản lí, động viên học sinh tích cực tự giác học tập, rèn luyện đạo đức, tuân thủ nội quy của nhà trường; kiến nghị với nhà trường tạo điều kiện cho con em mình học tập và rèn luyện [H4-4.1-03].

c) Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. Ban đại diện cha mẹ học sinh họp theo định kỳ mỗi năm 3 lần và họp đột xuất với nhà trường. Ban đại diện cha mẹ học sinh góp ý cho hiệu trưởng về công tác quản lí, công tác giảng dạy của nhà trường, thống nhất các biện pháp phối hợp giáo dục học sinh, giúp lãnh đạo nhà trường giải quyết những kiến nghị của cha mẹ học sinh và đóng góp hỗ trợ tích cực cho nhà trường về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học [H4-4.1-04].

Mức 2:

Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục của nhà trường [H4-4.1-03]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã cùng nhà trường hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách giáo dục đối với cha mẹ học sinh [H4-4.1-05]. Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, trường đã phối hợp với nhà trường góp phần huy động học sinh đến trường, vận động một số học sinh đã bỏ học trở lại lớp, hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học [H4-4.1-03].

Tuy nhiên, Ban đại diện cha mẹ học sinh ở các lớp hoạt động chưa đều tay, chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn.

Mức 3:

Phần lớn Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn động viên cha mẹ học sinh trong lớp thực hiện trách nhiệm và quyền của mình đối với việc học tập và rèn luyện của con em mình theo qui định của điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp cùng với Hội đồng giáo dục trường thực hiện các quan hệ phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hỗ trợ về tinh thần và vật chất cho trường như lắp đặt thêm một số quạt và máy lạnh ở các lớp học nhằm tạo môi trường dạy và học tốt hơn [H4-4.1-03]; [H4-4.1-05].

2. Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được tổ chức, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng Thông tư 55/2011 của bộ trưởng Bộ giáo dục về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường có kế hoạch phối hợp với nhà trường trong việc tuyên truyền đến các cha mẹ học sinh có trách nhiệm quản lý giáo dục đạo đức học sinh, khen thưởng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém.

Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia và hỗ trợ nhà trường trong việc chăm lo đời sống sinh hoạt, học tập của con em mình; chung tay huy động xã hội hóa xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường; truyền tải những quy định, chủ trương trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và đào tạo tại trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh là “cầu nối” để thống nhất các hoạt động giữa nhà trường và gia đình.

3. Điểm yếu

Ban đại diện cha mẹ học sinh ở các lớp hoạt động chưa đều tay, chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho Ban Đại diện cha mẹ học sinh hoạt động hiệu quả hơn, củng cố và nâng cao trách nhiệm của cha mẹ học sinh, tạo mọi điều kiện cho Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm theo Điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường luôn căn cứ vào Nghị quyết của Chi bộ, Đảng bộ và chính

quyền phường Phú Mỹ, chủ động tham mưu để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế nhà trường [H4-4.2-04]. Dựa trên sự lãnh chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đề ra kế hoạch và các biện pháp cụ thể nhằm phát triển nhà trường [H4-4.2-01].

b) Nhà trường đã phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của trường. Hằng năm, nhà trường thực hiện việc tuyên truyền đến các ban ngành đoàn thể của địa phương các nội dung, kế hoạch năm học thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, chi bộ, lễ khai giảng, sơ kết của nhà trường. Đồng thời, tạo điều kiện cho cha mẹ học sinh cùng tham gia các hoạt động ngoại khóa, hội trại truyền thống, chuyên đề ngoại khóa... góp phần tăng cường sự hiểu biết của cộng đồng về nhà trường và cùng chung tay thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện [H4-4.1-05].

c) Nhà trường huy động các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định như từ Ban Đại diện cha mẹ học sinh thực hiện khen thưởng học sinh giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc, thực hiện trao tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ học sinh tham gia tốt các hoạt động, phong trào [H4-4.1-03].

Mức 2:

a) Hằng năm, nhà trường tham mưu với cấp ủy Đảng, phối hợp cùng chính quyền trong việc duy trì sỹ số, huy động học sinh ra lớp, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở; tham mưu với địa phương về cơ sở vật chất hướng tới mục tiêu trường đạt chuẩn quốc gia để tạo điều kiện cho việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường [H1-1.8-04].

b) Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động: Kể chuyện truyền thống lịch sử về các vị anh hùng dân tộc vào các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần; hoạt động giáo dục truyền thống, lịch sử địa phương và các vị anh hùng dân tộc; tiểu sử về ông Hoàng Quốc Việt bằng hình thức sinh hoạt dưới cờ, phát thanh măng non; tổ chức cuộc thi “ Học sinh với những mốc

son lịch sử” với từng chặng đường lịch sử; học sinh đi thắp hương, trồng cây, viết bài cảm nghĩ ở nghĩa trang Liệt sĩ và khu di tích Gò Ô Môi; tham quan Chùa Long Hoa, Đình Tân Quy Đông nhằm giáo dục truyền thống lịch sử địa phương cho các đội viên; tổ chức hội thi vẽ tranh với chủ đề “Măng non sẵn sàng vì biên giới, hải đảo”, “Bảo vệ môi trường” ... [H1-1.3-18]; [H4-4.2-03].

Mức 3:

Nhà trường đã tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương phường Phú Mỹ và Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp hiệu quả với trường để tổ chức những lễ hội lớn: Mừng Đảng Mừng Xuân, Giỗ Tổ Hùng Vương và kỷ niệm các ngày lễ truyền thống trong năm học [H4-4.1-05].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức ban ngành, đoàn thể của địa phương trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện tốt việc chăm sóc di tích lịch sử.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương thường xuyên quan tâm đến mọi hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhà trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; khen thưởng học sinh học giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3. Điểm yếu

Việc phân luồng sau khi học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở chưa đạt hiệu quả cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường sẽ có kế hoạch, biện pháp để phối hợp giữa việc dạy hướng nghiệp với việc tham quan thực tế các trường nghề để học sinh và cha mẹ học sinh hiểu rõ hơn về công tác phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, yên tâm hơn khi lựa chọn trường nghề.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 4:

Điểm mạnh nổi bật: Nhà trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; khen thưởng học sinh học giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Điểm yếu cơ bản của trường: Ban đại diện cha mẹ học sinh ở các lớp hoạt động chưa đều tay, chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn. Việc phân luồng sau khi học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở chưa đạt hiệu quả cao.

*Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:

Mức 1 : 2/2

Mức 2 : 2/2

Mức 3 : 1/2

*Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:

Mức 1 : 0/2

Mức 2 : 0/2

Mức 3 : 1/2

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

Hằng năm, nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, các nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục đầy đủ, bám sát vào nội dung kế hoạch, quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn của các cơ quan quản lý cấp trên.

Trong năm học, nhà trường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo đúng thời gian quy định, đúng theo kế hoạch chung của nhà trường. Hằng tháng, giữa học kỳ, cuối kỳ có kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm cụ thể và có sự điều chỉnh kế hoạch năm học cho phù hợp. Tập trung chỉ đạo công tác chuyên môn đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực học sinh, ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới kiểm tra đánh giá được đẩy mạnh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng công tác phổ cập giáo dục của địa phương; thực hiện tốt và có hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nhiều năm liền nhà trường

đều có nhiều học sinh giỏi cấp thành phố. Song song đó, nhà trường luôn có kế hoạch giúp đỡ, phụ đạo học sinh yếu kém để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Thông qua các hoạt động dạy học và hoạt động ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt, chào cờ, cán bộ quản lý và tổng phụ trách tiến hành giáo dục truyền thống nhà trường và các hoạt động giáo dục của địa phương cho học sinh, qua đó giáo dục các em tinh thần học tập, rèn luyện tốt hơn.

Nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục thể chất, y tế học đường đầy đủ. Mỗi năm học, nhà trường đều động viên học sinh mua bảo hiểm y tế, thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục, vận động mạnh thường quân hỗ trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo 100% học sinh có bảo hiểm y tế; khám định kỳ từng đợt để theo dõi sức khỏe cho học sinh.

Đối với nội dung giáo dục địa phương, nhà trường đưa vào kế hoạch năm học và chỉ đạo giáo viên bộ môn thực hiện theo phân phối chương trình trong các môn Văn, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục công dân và các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Bên cạnh việc tổ chức các hoạt động dạy và học, nhà trường luôn chú trọng công tác giáo dục tư tưởng, các giá trị truyền thống tốt đẹp như yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế. Nhà trường cũng rất quan tâm đến hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức định kỳ hằng năm chương trình lắng nghe tiếng nói học sinh, thường xuyên giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh, nuôi heo đất và gây quỹ học bổng cho học sinh vượt khó, tổ chức các chuyên đề tiếng Anh với người nước ngoài, các hội thi văn nghệ, thể thao nhằm giúp các em rèn luyện kỹ năng sống và tích cực xây dựng “Trường học thân thiện học sinh tích cực”. Nhà trường đã tổ chức giáo dục toàn diện cho học sinh một cách linh hoạt và hiệu quả. Do đó, chất lượng giáo dục của nhà trường đã có sự chuyển biến về mọi mặt: Tỷ lệ lên lớp thẳng, tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh tiên tiến hằng năm đều tăng; học sinh giỏi các cấp mỗi năm đều có.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Mức 1:

a) *Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

b) *Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;*

c) *Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.*

Mức 2:

a) *Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

b) *Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.*

Mức 3:

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường thực hiện đúng quy định các hoạt động giáo dục đảm bảo tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục. Kế hoạch giảng dạy và học tập từng môn học rất cụ thể, đúng thời gian quy định, thực hiện nội dung giảng dạy theo đúng khung phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.4-05]; [H1-1.8-01].

b) Giáo viên của trường đã vận dụng tốt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình học tập. Giáo

viên sử dụng phương pháp dạy học tích cực nhằm giúp học sinh phát huy năng lực của bản thân, chủ động, sáng tạo, biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn [H1-1.4-04].

c) Nhà trường đã thực hiện tốt việc đổi mới việc kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Nhà trường có kế hoạch đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả [H5-5.1-01]. Tuy nhiên, việc thực hiện các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo dự án để đánh giá kết quả hoạt động của học sinh chưa đa dạng.

Mức 2:

a) Trường triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động năm học, kế hoạch giáo dục đến từng tổ, nhóm. Trong các buổi sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên đã thống nhất việc lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh [H1-1.8-01]; [H1-1.4-05].

b) Phó Hiệu trưởng lập danh sách học sinh giỏi thông qua việc đề xuất từ giáo viên bộ môn; đồng thời lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi để bồi dưỡng phát huy năng lực cho học sinh [H5-5.1-02]; [H5-5.1-03]; [H5-5.1-04]. Hằng năm, trường đều có học sinh giỏi cấp quận và cấp thành phố [H1-1.1-06]. Đối với học sinh chưa nắm vững kiến thức môn học trường lập kế hoạch phụ đạo để giúp học sinh ôn lại kiến thức giúp các em vượt qua những khó khăn trong học tập [H5-5.1-02]; [H5-5.1-03]; [H5-5.1-04].

Mức 3:

Hằng năm, Phó Hiệu trưởng và tổ, nhóm chuyên môn rà soát, phân tích, đánh giá về việc thực hiện kế hoạch giảng dạy và học tập. Trường cũng rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các chuyên đề và các giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm qua các cuộc họp sinh hoạt chuyên môn định kỳ của trường, tổ nhóm chuyên môn. Từ đó, Hiệu trưởng có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung cho các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của giáo

viên, học sinh [H5-5.1-05].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chương trình, có kế hoạch giáo dục cụ thể, lựa chọn nội dung, thời lượng, hình thức dạy học phù hợp với tình hình học sinh của trường. Đồng thời, chỉ đạo việc thực hiện giảng dạy từng môn học theo đúng hướng dẫn của cấp trên.

Nhà trường chú trọng đổi mới phương pháp dạy học và hướng dẫn học sinh phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học trong học tập của học sinh.

Giáo viên tham gia học tập các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá, áp dụng vào công tác giảng dạy khá hiệu quả; áp dụng công nghệ thông tin từ khâu soạn bài đến dạy trên lớp, kích thích khả năng học tập tư duy của học sinh.

3. Điểm yếu

Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo dự án để đánh giá kết quả hoạt động của học sinh chưa đa dạng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tiến hành tổ chức các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng hơn thông qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo dự án để đánh giá kết quả hoạt động của học sinh, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1:

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2:

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3:

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Mỗi năm học, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn rà soát kết quả học tập của học sinh trong năm học trước kết hợp với việc đánh giá mức độ tiếp thu bài học của học sinh trong các tiết học, để từ đó phân loại, lập danh sách học sinh giỏi, yếu kém của từng lớp, từng bộ môn. Trên cơ sở đó, Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, yêu cầu giáo viên theo dõi, phụ đạo học sinh yếu kém ngay từ đầu năm học [H5-5.2-01]; [H5-5.1-03]. Bên cạnh đó, đầu mỗi năm học, nhà trường cũng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm tìm hiểu và lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn để xây dựng kế hoạch, kịp thời hỗ trợ các em vượt qua khó khăn, vươn lên trong học tập [H5-5.2-02]; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập, kế hoạch bồi dưỡng các môn năng khiếu [H5-5.2-03]; [H5-5.2-04].

b) Cán bộ quản lý chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện; tạo điều kiện hỗ trợ cho học sinh vượt khó vươn lên trong học tập bằng học bổng; tăng cường bồi dưỡng, phụ đạo tùy vào năng lực

thực tế của học sinh, tạo không gian phát triển năng khiếu của học sinh trong buổi sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh, võ thuật, âm nhạc; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi các môn thi cấp Quận, cấp thành phố. Ngoài ra, hằng năm, học sinh năng khiếu của trường tham gia Hội khỏe Phù Đổng, các hoạt động văn hóa, văn nghệ do phường, Quận và Thành phố tổ chức.

Việc tổ chức các hoạt động về thể dục thể thao, văn nghệ qua các câu lạc bộ ngoài giờ học giúp học sinh phát triển năng khiếu hơn. [H1-1.8-02].

c) Sau mỗi đợt báo điểm, cuối mỗi học kỳ, mỗi năm học, cán bộ quản lý và các tổ chuyên môn có tổ chức sơ kết nhận xét đánh giá, học sinh yếu, kém, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật hòa nhập gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện từ đó đề ra biện pháp thực hiện để nâng cao hiệu quả học tập của học sinh. Đồng thời khen thưởng kịp thời các em học sinh đạt thành tích cao trong các kì thi cấp Quận, Thành phố và các em học sinh có ý thức vượt khó, nỗ lực trong học tập [H5-5.2-06].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường quan tâm, tạo điều kiện để các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục từng năm học của trường [H1-1.8-02]. Kết quả thực hiện công tác giáo dục hằng năm đều đạt yêu cầu nhiệm vụ được giao. Nhiều học sinh khó khăn, học sinh có tiến bộ trong học tập và học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi, học sinh tiên tiến được nhận phần thưởng và học bổng của nhà trường. Tuy nhiên, còn một số học sinh chưa có ý thức học tập, thiếu sự quan tâm động viên nhắc nhở của gia đình nên kết quả học tập chưa cao [H5-5.2-02].

Mức 3:

Hằng năm, nhà trường đều có học sinh tham dự và đạt thành tích cao trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố, các hội thi văn nghệ, thể dục thể thao. Học sinh trong đội tuyển, câu lạc bộ đã tích cực tham gia thi đấu và giành được nhiều huy chương cấp Quận, cấp Thành phố, nổi bật là các môn điền kinh, võ cổ truyền, aerobic... Ngoài ra, học sinh của trường còn tham gia các

cuộc thi như “Văn hay chữ tốt”, “Nét vẽ xanh”, “Lớn lên cùng sách” do Quận và Thành phố tổ chức [H5-5.2-05].

2. Điểm mạnh

Hằng năm, nhà trường đều có học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật đạt giải cấp quận, cấp thành phố. Cán bộ quản lý luôn có kế hoạch giáo dục, hỗ trợ vật chất cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, bồi dưỡng học sinh giỏi, rèn luyện các môn năng khiếu, văn nghệ, thể dục thể thao.

Các đối tượng học sinh được học tập, rèn luyện, kết quả đáp ứng mục tiêu giáo dục theo kế hoạch.

3. Điểm yếu

Còn một số học sinh chưa có ý thức học tập, thiếu sự quan tâm động viên nhắc nhở của gia đình nên kết quả học tập chưa cao

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo các giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn nắm chắc tình hình học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện của lớp mình phụ trách, có kế hoạch phụ đạo và thường xuyên liên hệ với cha mẹ học sinh để cùng phối hợp giáo dục giúp đỡ học sinh, nâng dần chất lượng giáo dục. Tổ chức các câu lạc bộ với hình thức đa dạng, phong phú hơn, phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động về thể dục thể thao, văn nghệ qua các câu lạc bộ ngoài giờ học giúp học sinh phát triển năng khiếu.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1:

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2:

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường tổ chức giảng dạy nội dung giáo dục địa phương cho học sinh theo kế hoạch. Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện bằng nhiều hình thức thông qua chương trình giảng dạy các bộ môn Lịch sử và Địa lý, Ngữ văn, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và qua tham quan học tập ngoại khóa tìm hiểu di tích lịch sử, văn hóa tại địa phương. Giáo viên các bộ môn chủ động sưu tầm tư liệu và tổ chức, hướng dẫn các hoạt động tìm hiểu về địa phương theo chương trình của bộ môn. Học sinh tích cực tham gia các tiết học ngoại khóa, các hoạt động giáo dục địa phương do nhà trường tổ chức. Qua đó giúp các em hiểu thêm về lịch sử địa phương và niềm tự hào với quê hương [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02]; [H5-5.3-03].

b) Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trực tiếp duyệt kế hoạch giảng dạy giáo dục địa phương của các bộ môn [H5-5.3-02]. Đối với các bộ môn Lịch sử và Địa lý, Ngữ văn việc kiểm tra, đánh giá kiến thức địa phương được tiến hành lồng ghép vào các bài kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ. Đối với các buổi tham quan học tập ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo viên tiến hành kiểm tra đánh giá học sinh bằng nhiều hình thức như: sưu tầm tư liệu, viết bài thu hoạch, làm video... đảm bảo khách quan và hiệu quả. Kết quả thực hiện được giáo viên đánh giá công khai trước lớp, thu hút được nhiều học sinh [H5-5.3-04].

c) Hằng năm, nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề

xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế [H5-5.3-05]. Tuy nhiên, tư liệu về chương trình giáo dục địa phương còn ít, chưa phong phú và đa dạng, giáo viên phải tự tìm tòi và thiết kế bài giảng nên chất lượng và hiệu quả chưa cao.

Mức 2:

Đầu năm học, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch, nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và chú ý gắn lý luận với thực tiễn. Cụ thể, các tổ bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý xây dựng kế hoạch giáo dục chương trình địa phương, giáo viên thiết kế giáo án giảng dạy nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu của từng môn học, có bổ sung, cập nhật tài liệu; tổ chức hướng dẫn học sinh tìm hiểu, thảo luận giải quyết các vấn đề thực tiễn [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02].

2. Điểm mạnh

Đa số giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục địa phương tận tâm, có trách nhiệm trong sưu tầm tư liệu, giảng dạy, tổ chức và hướng dẫn các nội dung hoạt động gắn với đặc thù của địa phương theo chương trình của bộ môn. Học sinh tích cực tham gia các tiết học ngoại khóa, các hoạt động giáo dục địa phương do nhà trường tổ chức.

3. Điểm yếu

Tư liệu về chương trình giáo dục địa phương còn ít, chưa phong phú và đa dạng, giáo viên phải tự tìm tòi và thiết kế bài giảng nên chất lượng và hiệu quả chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hằng năm, khuyến khích giáo viên cập nhật thêm tài liệu, tranh ảnh, bản đồ về địa phương thông qua sách báo, tạp chí, mạng Internet... nhằm bổ sung tư liệu giáo dục địa phương cho thư viện để học sinh có tài liệu đọc và tìm hiểu. Giáo viên đổi mới hình thức tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương trên cơ sở phát huy thế mạnh của phường, Quận và đáp ứng được nhu cầu, mong muốn của học sinh và nâng cao hiệu quả bài học.

Giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh các khối lớp sưu tầm tìm hiểu các tư liệu, tranh ảnh, bản đồ về địa phương; tiết học ngoài nhà trường; hướng dẫn học sinh đọc các nguồn tài liệu tham khảo để làm phong phú hơn kiến thức về địa phương và nâng cao hiệu quả học tập chương trình giáo dục địa phương.

Tăng cường liên hệ với địa phương để tổ chức cho học sinh tham quan, tìm hiểu và học tập.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1:

a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Mức 2:

a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;

b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Ngay từ đầu mỗi năm học, Phó Hiệu trưởng và các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các tiết học liên môn, tham quan học tập ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm cho học sinh, kế hoạch hướng nghiệp, dạy nghề điện và Tin học cho học sinh theo đúng hướng dẫn và phù hợp với điều kiện của nhà trường [H1-1.8-03]; [H1-1.8-04].

b) Nhà trường đã tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch; tổ chức báo cáo hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức tham quan Trường Trung cấp nghề Nguyễn Hữu Cánh; tư vấn cho học sinh lớp 9 định hướng nghề nghiệp trong

tương lai. Cán bộ quản lý chỉ đạo phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch. Giáo viên nhiệt tình tham gia các hoạt động trải nghiệm từ khâu xây dựng kế hoạch, đóng góp ý kiến đến khâu tổ chức thực hiện và tham gia nhận xét, đánh giá hiệu quả; tham gia thực hiện tốt theo kế hoạch đề ra và nhiệt tình hỗ trợ khi có sự phân công của Phó Hiệu trưởng chuyên môn. Do đó, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thu hút được đông đảo học sinh tham gia và đạt hiệu quả tốt [H1-1.8-03]; [H5-5.4-01].

c) Nhà trường có phân công cụ thể các lực lượng đoàn viên, giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia hỗ trợ các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của học sinh. Sau mỗi hoạt động trải nghiệm, các tổ nhóm họp, nhận xét và rút kinh nghiệm. Cuối mỗi học kỳ, cán bộ quản lý cùng tổ trưởng chuyên môn đánh giá hiệu quả việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp [H5-5.4-02]; [H2-2.2-02].

Mức 2:

a) Nhà trường đã tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch đề ra với nhiều hình thức và nội dung phong phú như: tổ chức tham quan học tập ngoại khóa cho học sinh tại trường Trung cấp Nguyễn Hữu Cánh, Cao đẳng Giao thông vận tải... tổ chức các tiết học theo theo định hướng giáo dục Stem như: Xe thể năng, Robot... Tuy nhiên, một số hoạt động trải nghiệm chưa thu hút được toàn thể học sinh của khối tham gia. Vì vậy, hiệu quả đạt được chưa cao [H5-5.4-03].

b) Sau mỗi học kỳ, mỗi năm nhà trường tiến hành rà soát, phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tiến hành đánh giá tác động của biện pháp, giải pháp thực hiện nhằm nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp [H1-1.8-03]; [H1-1.8-04]; [H5-5.4-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, các tiết dạy học ngoài nhà trường theo kế hoạch đề ra. Cán bộ quản lý chỉ đạo, phân

công cụ thể giáo viên, nhân viên thực hiện hoặc hỗ trợ các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm tham gia các hoạt động từ khâu xây dựng kế hoạch, đóng góp ý kiến đến khâu tổ chức thực hiện và tham gia nhận xét, đánh giá hiệu quả đạt được.

3. Điểm yếu

Một số hoạt động trải nghiệm chưa thu hút được toàn thể học sinh của khối tham gia.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo cán bộ quản lý, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác Hướng nghiệp, dạy nghề sẽ nghiên cứu tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của học sinh bằng các hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường, tránh trường hợp tham quan trải nghiệm đại trà, giáo điều không tạo hứng thú cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn tăng cường giải thích lợi ích, mục đích của việc tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để có thể vừa đạt được nhu cầu của học sinh, vừa phù hợp với điều kiện của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1:

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2:

- a) *Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện;*
- b) *Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.*

Mức 3:

Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc giảng dạy bộ môn, sinh hoạt chuyên đề đầu tuần, hoạt động ngoài giờ lên lớp và tổ chức tiết học kỹ năng sống cho học sinh tất cả các lớp phù hợp với nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện của nhà trường. Các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống trong tiết sinh hoạt đầu tuần bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, báo cáo viên là chuyên gia tâm lý của trường Đại học, giáo viên bộ môn hoặc đoàn viên giáo viên của nhà trường [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02]. Tổ chức các buổi tuyên truyền về sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn giao thông, phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn... tạo cho học sinh phong cách sống lành mạnh, an toàn [H5-5.5-03].

b) Phần lớn học sinh hứng thú tham gia các hoạt giáo dục kỹ năng sống. Nhờ đó, quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực. Học sinh đã có những kiến thức cơ bản về kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống đuối nước và các tai nạn thương tích khác, kỹ năng thoát hiểm thoát nạn. Học sinh biết cách ứng xử có văn hóa trong học tập và sinh hoạt, văn hóa trên facebook, văn minh trong nếp sống, chống bạo lực học đường... [H5-5.5-04]; [H1-1.3-18].

c) Hằng năm, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt bình quân đạt 98,15%. Qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, đạo đức và lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam góp phần xây dựng nhân cách cho học sinh trong độ tuổi trung học cơ sở. Học sinh được rèn luyện

tin thần đoàn kết, tương thân tương ái, biết chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau và có trách nhiệm với cộng đồng thông qua các phong trào Nuôi heo đất, giúp bạn vượt khó, hội thu ủng hộ đồng bào bị bão lũ... [H5-5.5-04].

Mức 2:

a) Trong các giờ học, giờ thực hành, hoạt động ngoại khóa, giáo viên bộ môn hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân, đánh giá học sinh trong cùng nhóm và khác nhóm. Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh tự đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, xếp loại hạnh kiểm cuối học kỳ, cuối năm học [H1-1.5-05].

b) Qua giảng dạy bộ môn và các hoạt động giáo dục ngoài giờ học, giáo viên đã hỗ trợ học sinh từng bước hình thành khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Bước đầu, một số học sinh đã có thể chủ động giải quyết những tình huống gắn với thực tế cuộc sống, các em đã ứng dụng kiến thức để tạo ra các sản phẩm tham gia vào các cuộc thi khoa học với đời sống như quạt điện, làm pin từ trái cây, kỹ năng trồng rau sạch... [H5-5.1-01].

Mức 3:

Bước đầu, một số học sinh giỏi khối 8, khối 9 có khả năng nghiên cứu khoa học theo hướng dẫn của giáo viên, có sản phẩm tham gia hội thi khoa học kỹ thuật bảo vệ môi trường cấp thành phố. Tuy nhiên, các sản phẩm vẫn còn hạn chế về số lượng và chất lượng nên chưa đạt hiệu quả cao [H5-5.5-05].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống thông qua các môn học trên lớp, trong các hoạt động ngoại khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm hàng tháng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch của nhà trường.

Học sinh tham gia tích cực các hoạt động xã hội, đoàn thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức chuyên đề giáo dục kỹ năng sống vào tiết sinh hoạt đầu tuần với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, báo cáo viên là chuyên gia tâm lý của trường Đại học, giáo viên bộ môn hoặc đoàn viên giáo viên của nhà trường; đồng

thời tổ chức dạy kỹ năng sống hằng tuần cho học sinh; đa phần học sinh hứng thú tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

3. Điểm yếu

Còn nhiều học sinh chưa thể tự đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của bản thân cũng như kết quả của các thành viên khác trong lớp; chưa biết vận dụng hiệu quả các kiến thức, kỹ năng được trang bị vào tình huống thực tiễn.

Khả năng nghiên cứu khoa học của học sinh chưa cao, chưa có sản phẩm đạt giải cao trong hội thi cấp quận, cấp thành phố.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch và phối hợp với công ty dạy kỹ năng sống Rộng Việt, Gai-A để dạy và rèn kỹ năng sống cho học sinh theo các chuyên đề thực tế, gần gũi với cuộc sống của học sinh nhiều hơn.

Nhà trường sẽ tiếp tục vận động để duy trì việc học sinh tham gia câu lạc bộ khoa học sáng tạo của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;

c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Mức 2:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

Mức 3:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt

ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường thực hiện đánh giá, xếp loại học lực, hạnh kiểm học sinh theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 58; thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường và đáp ứng được mục tiêu giáo dục của cấp Trung học cơ sở. Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực cuối năm đạt từ Trung bình trở lên qua các năm thường đạt 95,14%, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt bình quân 98,15% [H5-5.5-04].

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tỷ lệ học sinh được xét tốt nghiệp Trung học cơ sở của nhà trường tương đối ổn định và đạt yêu cầu theo kế hoạch của trường. Tỷ lệ học sinh lên lớp qua các năm bình quân đạt 98,05%, tỷ lệ học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp Trung học cơ sở trong hai năm gần đây 100% [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

c) Hằng năm, nhà trường tổ chức định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch; thực hiện công tác tư vấn chọn nguyện vọng tuyển sinh lớp 10, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh khối 9. Sau tốt

ng nghiệp trung học cơ sở, các em đều tham gia học trung học phổ thông hoặc học nghề tại các trường trung cấp, cao đẳng nghề [H5-5.6-03].

Mức 2:

a) Từ năm học 2019 – 2020 đến năm học 2023 – 2024, kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực. Năm học 2019 – 2020: tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 98,41%, hạnh kiểm khá tốt đạt 99,59 %. Năm học 2020-2021: tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 95,62%, hạnh kiểm khá tốt đạt 99,53%. Năm học 2021 – 2022: tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 95,22%, hạnh kiểm khá tốt đạt 99,91%. Năm học 2022 – 2023: tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 98,77%, hạnh kiểm khá tốt đạt 98,93%. Năm học 2023 – 2024 tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 98,28%, hạnh kiểm khá tốt đạt 99,5% [H5-5.5-04];

b) Từ năm 2019 – 2023 đến năm 2023 – 2024, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp Trung học cơ sở có chuyển biến tích cực. Năm học 2019 – 2020, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 97,88%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 99,07%. Năm học 2019-2020, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 95,45%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 97,2%. Năm học 2020-2021, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98,34%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 99,7%. Năm học 2021-2022, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98,87%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 99,76%. Năm học 2022-2023, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98,14%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 100%. [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

Mức 3:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh: [H5-5.5-04]

Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường đạt bình quân 40,53%;

Tỷ lệ học sinh xếp loại khá đạt bình quân 34,02%; (ít nhất 35%)

Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém bình quân 4,86%;

Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt bình quân 98,15%.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: [H5-5.6-01]

Từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2022 – 2023, trường có 68 học sinh bỏ học trên tổng số 8043 học sinh (tỷ lệ 0,85%). Tỷ lệ học sinh lưu ban là 1,95%.

2. Điểm mạnh

Trong 05 năm học, kết quả học lực, hạnh kiểm, có năm đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tỷ lệ học sinh được xét tốt nghiệp Trung học cơ sở của nhà trường tương đối ổn định và đạt yêu cầu theo kế hoạch của trường. Đặc biệt, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở duy trì tỷ lệ trên 97%.

3. Điểm yếu

Một số học sinh yếu, kém chưa có ý thức học tập cao. Một vài cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học của học sinh.

Vẫn còn một số trường hợp học sinh vi phạm nội quy của nhà trường dẫn đến bị phê bình, khiển trách và hạ bậc hạnh kiểm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 – 2025, Phó Hiệu trưởng bám sát chỉ đạo giáo viên tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh; nâng hiệu quả của công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém để nâng cao các tỉ lệ học sinh khá, giỏi; giảm tỉ lệ học sinh yếu, kém. Giáo viên được phân công chủ nhiệm lớp thực hiện tốt công tác quản lý việc học tập và rèn luyện của học sinh; kết hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để quản lý việc học tập của học sinh yếu kém; duy trì và phát huy tỷ lệ học sinh đủ điều kiện được xét tốt nghiệp Trung học cơ sở.

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên trao đổi thông tin với giáo viên bộ môn; chủ động, kiên trì kết hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh và địa phương nơi học sinh sinh sống bằng nhiều biện pháp để tạo sự thống nhất giữa ba môi trường giáo dục: Gia đình, nhà trường và xã hội nhằm hướng tới hiệu quả cao trong công tác giáo dục đạo đức học sinh. Bên cạnh đó, chú ý nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 5:

Điểm mạnh nổi bật: Hoạt động dạy và học của nhà trường được thực hiện có nền nếp, đảm bảo nội dung chương trình và kế hoạch thời gian năm học theo

quy định. Việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá được thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của ngành. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực hằng năm của học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục.

Điểm yếu cơ bản: Số lượng học sinh giỏi cấp quận, thành phố chưa cao. Một số học sinh chưa có ý thức rèn luyện đạo đức và chưa tự giác trong học tập; cha mẹ thiếu sự quan tâm, phối hợp với nhà trường nên kết quả học lực và hạnh kiểm chưa đạt yêu cầu.

*Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:

Mức 1: 6/6

Mức 2: 6/6

Mức 3: 2/4

*Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:

Mức 1: 00/6

Mức 2: 00/6

Mức 3: 2/4

Phần III

KẾT LUẬN CHUNG

Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục. Các cán bộ quản lý nhà trường năng động, sáng tạo; đội ngũ giáo viên tận tụy, tay nghề giỏi; cơ sở vật chất ngày càng khang trang. Trường nhiều năm liền đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, chất lượng giáo dục ổn định, công tác quản lý và tổ chức nhà trường được nâng tầm; việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục đi vào nề nếp; công tác tài chính và cơ sở vật chất ổn định; sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh khắng khít, có hiệu quả; và kết quả tự đánh giá là thước đo phản ánh chính xác, khách quan nhất chất lượng giáo dục của nhà trường.

Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt đã đánh giá đủ 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí với 84 chỉ báo. Kết quả như sau:

- Số lượng và tỷ lệ (%) các tiêu chí đạt:

Mức 1: 28/28 (100%)

Mức 2: 22/28 (78.57%)

Mức 3: 08/20 (40,00%)

- Số lượng và tỷ lệ (%) các tiêu chí không đạt:

Mức 1: 00/28 (00 %)

Mức 2: 06/28 (21.42%)

Mức 3: 12/20 (60,00%)

- Mức đánh giá của cơ sở giáo dục: Trường đạt Mức 1.

- Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt tự đánh giá và đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục của Trường Trung học cơ sở Hoàng Quốc Việt. Rất mong các cấp, các ngành có liên quan xem xét, đánh giá và tư vấn để trường hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Quận 7, ngày 30 tháng 5 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Trương Hương Hảo